

Số: /BC-UBND

Thanh Miện, ngày

tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023

Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

(Trình tại kỳ họp thứ 16, HĐND huyện khoá XX)

Phần I

KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023

Năm 2023, năm bản lề của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, những diễn biến phức tạp về chính trị và sự bất ổn về kinh tế trên Thế giới, cùng với sự thay đổi của thời tiết, khí hậu đã tác động, ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả thực hiện các mục tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện; song, với việc triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp theo chỉ đạo của Chính phủ, của UBND tỉnh Hải Dương và sự lãnh đạo, điều hành tập trung, kiên quyết của các cấp ủy Đảng, chính quyền, kinh tế - xã hội của huyện vẫn duy trì được sự ổn định cần thiết.

Lĩnh vực kinh tế mặc dù phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức nhưng một số ngành vẫn duy trì được mức tăng trưởng ổn định. Các hoạt động văn hóa, thể thao được triển khai rộng khắp và đạt được những kết quả đáng khích lệ; hoạt động du lịch phát triển khá, số lượng du khách đến tham quan tiếp tục tăng. Công tác đảm bảo an sinh xã hội được chú trọng, các chế độ, chính sách đều được triển khai kịp thời đến các đối tượng thụ hưởng. Công tác xây dựng chính quyền tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, cải cách hành chính chuyển biến mạnh. Công tác quốc phòng, quân sự địa phương được tăng cường, củng cố, thực hiện tốt các chính sách hậu phương quân đội; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững. Kết quả thực hiện nhiệm vụ cụ thể của từng lĩnh vực như sau:

I. LĨNH VỰC KINH TẾ

1. Nông nghiệp, nông thôn

1.1. Sản xuất nông nghiệp:

Sản xuất nông nghiệp năm 2023 khá thuận lợi, tổng diện tích gieo trồng cả năm ước thực hiện 14.739 ha, đạt 103,4% kế hoạch, giảm 1,5% so với năm 2022¹. Năng suất lúa bình quân cả năm ước đạt 63,03 tạ/ha, giảm 1,3% so với năm 2022. Tổng sản lượng lương thực ước đạt 78.822 tấn, giảm 2,9% so với năm 2022 (trong đó, sản lượng thóc ước đạt 76.482 tấn, giảm 2,5% so với năm 2022).

¹ Trong đó, diện tích cây vụ Đông 1.325 ha, đạt 132,5% kế hoạch, giảm 4,5% so với năm 2022; diện tích cây rau màu vụ Chiêm, vụ Mùa 1.279 ha, đạt 127,9% kế hoạch, giảm 2,7% so với năm 2022; diện tích cây lúa cả năm 12.135 ha (vụ Chiêm Xuân 6.070ha; vụ Mùa 6.065ha), đạt 99,1% kế hoạch, giảm 1,2% so với năm 2022.

Đẩy mạnh triển khai Đề án “Phát triển diện tích cấy lúa bằng máy giai đoạn 2020 - 2025” của tỉnh, vụ Chiêm Xuân 2022 - 2023 thực hiện 78 ha; vụ Mùa 2023 thực hiện 100 ha². Chỉ đạo diệt chuột và cấp phát kịp thời 1.430,6 kg thuốc diệt chuột Antimice 3DP từ nguồn hỗ trợ của tỉnh và của huyện. Vụ Chiêm Xuân xây dựng 08 mô hình sản xuất giống lúa mới Nếp Hương từ nguồn hỗ trợ của huyện với diện tích 82 ha³; vụ Mùa hỗ trợ 50% giá giống lúa mới tại 15 xã, thị trấn (trừ Hồng Quang, Tứ Cường) với tổng diện tích 432,6 ha. Năm 2023, diện tích ruộng bỏ hoá 116,5 ha, tăng 18,42 ha so với năm 2022; nguyên nhân chính bỏ ruộng chủ yếu do diện tích xa, chua trũng, đường đi lại khó khăn, sâu bệnh, chuột phá hoại và diện tích chờ thu hồi để thực hiện các dự án của huyện.

Công tác phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm được quan tâm chỉ đạo, chăn nuôi ổn định. So với năm 2022, số lượng đàn gia súc, gia cầm đạt kế hoạch đề ra⁴. Tổng sản lượng thịt hơi xuất chuồng ước 12.558 tấn, tăng 4,6%, trong đó sản lượng thịt lợn hơi 6.480 tấn, tăng 4,9% so với năm 2022.

Nuôi trồng thủy sản phát triển khá, tổng diện tích nuôi trồng thủy sản 983 ha, đạt 100% kế hoạch (trong đó diện tích nuôi cá 933 ha, đạt 100% kế hoạch). Năng suất ước đạt 77,5 tạ/ha, tăng 6,7%; tổng sản lượng thu hoạch ước đạt 7.231 tấn, tăng 6,7% so với năm 2022.

Tăng cường công tác quản lý Nhà nước đối với các hoạt động dịch vụ nông nghiệp; phối hợp với các ngành chức năng của tỉnh kiểm tra các cửa hàng kinh doanh VTNN, cửa hàng kinh doanh thức ăn chăn nuôi trên địa bàn⁵. Làm tốt công tác điều tra, dự tính, dự báo và thông báo, chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời các biện pháp phòng trừ sâu, bệnh trên cây lúa và cây rau màu; phối hợp tổ chức tập huấn nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý HTX trên địa bàn.

Quan tâm chỉ đạo công tác Thủy lợi, phòng, chống bão lũ, úng, hạn; tiến hành kiểm tra, đánh giá chất lượng đê, kè, cống trước mùa mưa bão; xây dựng Kế hoạch, tổ chức tập huấn cho các lực lượng tham gia công tác phòng, chống thiên tai và TKCN năm 2023; chủ động ứng phó với điều kiện thời tiết rét đậm, rét hại, bão và mưa lớn trên diện rộng, mùa mưa bão năm 2023 không xảy ra thiệt hại. Tăng cường công tác kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn có hiệu quả các vi phạm đề điều phát sinh trên địa bàn, đã xử phạt vi phạm hành chính 03 trường hợp tập kết vật liệu, phương

² Vụ Chiêm Xuân triển khai với diện tích 78 ha, gồm: Xây dựng 5 mô hình mở rộng diện tích là 50 ha (Ngũ Hùng 10ha, Tân Trào 10ha, Chi Lăng Bắc 10ha, Chi Lăng Nam 10ha, Ngô Quyền 10ha) và 7 mô hình trình diễn là 28ha (tại các xã: Tứ Cường 4ha, Hồng Phong 4ha, Thị trấn 4ha, Hồng Quang 4ha, Chi Lăng Bắc 4ha, Đoàn Kết 4ha, Ngũ Hùng 4ha). Vụ Mùa 2023: Xây dựng 10 mô hình mở rộng diện tích là 40ha ở các HTX: Chi Lăng Nam 02 mô hình (8ha), Chi Lăng Bắc (4ha), Ngũ Hùng 02 mô hình (8ha), Đoàn Kết 02 mô hình (8ha), Hồng Quang (4ha), Cao Thắng (4ha), Tân Trào (4ha); xây dựng 6 mô hình mở rộng là 60ha ở các hợp tác xã: Phạm Tân - Ngô Quyền (10ha), Chi Lăng Nam (10ha), Cao Thắng (10ha), Đoàn Kết (10ha), Phạm Kha (10ha), Ngũ Hùng (10ha).

³ Mô hình giống mới gồm xã Thanh Tùng (10ha), Đoàn Tùng (10ha), Phạm Kha (15ha), Tân Trào (22ha), Ngô Quyền (15ha), Ngũ Hùng (10ha) và xây dựng mô hình trình diễn diện tích là 24ha ở các xã (Ngũ Hùng 2 mô hình 8ha, Thanh Tùng 2 mô hình 8ha, Tứ Cường 4ha, Đoàn Kết 4ha).

⁴ Theo số liệu thống kê ước đến thời điểm ngày 01/12/2023, so với năm 2022: Tổng đàn trâu, bò 2.750 con, giảm 1,6%; đàn lợn 40.857 con, tăng 3,1% (lợn nái 3.389 con, tăng 8,2%); đàn gia cầm 1.107.000 con, tăng 4,2%, trong đó đàn gà 625.000 con, tăng 3%.

⁵ Phối hợp kiểm tra các đại lý kinh doanh VTNN gồm 11 cơ sở kinh doanh thuốc Thú y và vắc xin, 3 cơ sở kinh doanh thức ăn chăn nuôi, 08 cửa hàng kinh doanh phân bón, thuốc BVTV.

tiện trái phép trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi⁶ và xử lý giải tỏa 14 trường hợp vi phạm trên các sông nội đồng⁷. Triển khai thực hiện tốt kế hoạch làm thủy lợi Đông Xuân 2022 - 2023, tiến hành nạo vét kênh dẫn, kênh nhánh, làm tiểu thủy lợi nội đồng và tu sửa, bảo dưỡng các công trình thủy lợi, trạm bơm, giải tỏa rau bèo, vật cản trên lòng sông đảm bảo tốt công tác tưới, tiêu nước phục vụ sản xuất nông nghiệp⁹.

Chỉ đạo rà soát các sản phẩm đăng ký tham gia Chương trình OCOP năm 2023, đã có 03 sản phẩm đủ điều kiện tham gia đánh giá Chương trình OCOP năm 2023 gồm: Đặc sản mỳ gạo Tâm Loan, Dưa lưới TL Farm, Dưa lưới Vfarm và 01 sản phẩm đăng ký đánh giá lại (Bánh đa Q5).

Giá trị sản xuất ngành nông nghiệp, thủy sản ước đạt 1.626,4 tỷ đồng¹⁰, bằng 101,9% kế hoạch năm, tăng 3,4% so với năm 2022. Giá trị sản phẩm trên 1 ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản ước đạt 179,3 triệu đồng, bằng 103,9% kế hoạch năm, tăng 5,2% so với năm 2022. Hệ số sử dụng đất canh tác 2,2 lần.

1.2. Xây dựng nông thôn mới:

Chỉ đạo các ngành, các địa phương đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Tiếp tục yêu cầu rà soát, đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí trên địa bàn xã, báo cáo các công trình cần đầu tư xây dựng để hoàn thành tiêu chí, dự kiến nguồn thu, số nợ XDCB của xã, những khó khăn, vướng mắc cần kiến nghị, đề xuất với các cấp, các ngành; lộ trình hoàn thành các tiêu chí chưa đạt và thời gian về đích.v.v. Tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực hưởng ứng phong trào xây dựng NTM, trọng tâm là trực tiếp tham gia đóng góp xây dựng, nâng cấp các tuyến giao thông thôn, xóm; cải tạo hệ thống thoát nước thải; đảm bảo công tác đảm bảo vệ sinh môi trường, xây dựng các điểm nhấn về cảnh quan xanh - sạch - đẹp; đồng thời, chỉ đạo các xã đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các tiêu chí chưa đạt và lập hồ sơ đề nghị xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu theo kế hoạch.

2. Công nghiệp, xây dựng, giao thông

2.1. Công nghiệp:

Hoàn thành công tác khảo sát, đề xuất phương án sơ bộ thành lập Khu công nghiệp Thanh Miện 1 và Khu công nghiệp Thanh Miện 2, tích hợp vào Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, lập hồ sơ đề xuất mở rộng Cụm công nghiệp Ngũ Hùng - Thanh Giang; phê duyệt, công bố điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng, trình UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng

⁶ Hộ kinh doanh VLXD Vũ Văn Tuấn - TT Thanh Miện, ông Vũ Xuân Quyên, bà Vũ Thị Hà - xã Tứ Cường.

⁷ Xã Chi Lăng Bắc 06 trường hợp, xã Thanh Tùng 01 trường hợp, xã Đoàn Kết 01 trường hợp, Thị trấn 01 trường hợp, Tân Trào 02 trường hợp, Tứ Cường 02 trường hợp, Ngũ Hùng 01 trường hợp.

⁸ Xử phạt VPHH 03 trường hợp tập kết vật liệu, phương tiện trái phép trên phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi gồm: Hộ kinh doanh vật liệu xây dựng Vũ Văn Tuấn- TT Thanh Miện, hộ ông Vũ Xuân Quyên, hộ bà Vũ Thị Hà- Tứ Cường. Xử lý giải tỏa 14 trường hợp vi phạm trên các sông nội đồng gồm: Chi lăng Bắc 06, Thanh Tùng 01, Đoàn Kết 01, Thị trấn 01, Tân Trào 02, Tứ Cường 02, Ngũ Hùng 01.

⁹ Làm thủy lợi Đông Xuân 2022 - 2023 với khối lượng nạo, vét 135.364 m³ tăng 1.162m³ so với vụ đông xuân 2021- 2022, trong đó (địa phương thực hiện 100.101 m³, Xí nghiệp KTCTTL huyện thực hiện 35.263m³).

¹⁰ Các số liệu Giá trị sản xuất tính theo giá cố định 2010, trừ số liệu GTSX trên ha đất nông nghiệp.

Cụm công nghiệp Cao Thắng. Phối hợp tổ chức hội nghị xúc tiến đầu tư vào Cụm công nghiệp Đoàn Tùng 2; trình, xin ý kiến của UBND tỉnh, Ban thường vụ Tỉnh ủy về hồ sơ Quy hoạch chi tiết xây dựng Cụm công nghiệp Tứ Cường và Cụm công nghiệp Tứ Cường - Chi Lăng Bắc. Tiếp tục thực hiện các giải pháp thu hút dự án phát triển công nghiệp đầu tư vào huyện; hỗ trợ nhà đầu tư hoàn thiện thủ tục pháp lý, giải quyết khó khăn, vướng mắc, sớm đưa các dự án đã được chấp thuận đầu tư vào hoạt động. Triển khai 01 dự án hỗ trợ kinh phí đầu tư máy móc, đổi mới quy trình công nghệ cho doanh nghiệp. Thống nhất đề nghị UBND tỉnh chấp thuận điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Cụm công nghiệp Đoàn Tùng 2 và 05 dự án tại các cụm và điểm công nghiệp, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp nâng cao hiệu quả đầu tư. Hầu hết cơ sở công nghiệp trên địa bàn đã khôi phục được quy mô sản xuất sau đại dịch và có bước tăng trưởng. Phần lớn lao động công nghiệp có việc làm thường xuyên và thu nhập ổn định.

Hoàn thành công tác thoả thuận hướng tuyến Dự án đường dây 500kV Nhà máy nhiệt điện Nam Định 1 - Phố Nối, đoạn qua địa bàn huyện; Dự án đường dây và TBA 110kV Thanh Miện 2. Triển khai dự án đầu tư cải tạo lưới điện trung thế tại các xã Hồng Quang, Tân Trào, Lam Sơn, Lê Hồng; lưới điện hạ thế tại xã Chi Lăng Bắc; các trạm biến áp chống quá tải tại xã Phạm Kha, Lam Sơn. Thực hiện tốt phương án cấp điện ổn định, an toàn, phục vụ sản xuất và sinh hoạt của Nhân dân.

Giá trị sản xuất ngành công nghiệp (giá CĐ 2010) ước đạt 5.248 tỷ đồng, bằng 131,1% kế hoạch năm, tăng 10,2% so với năm 2022.

2.2. Xây dựng:

Tham gia hoàn thiện hồ sơ Quy hoạch tỉnh Hải Dương thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đối với nội dung dự kiến triển khai trên địa bàn. Rà soát, lập phương án điều chỉnh Quy hoạch xây dựng vùng huyện đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, chủ động trong việc đề nghị thẩm định, phê duyệt sau khi Quy hoạch tỉnh được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Trình, xin ý kiến UBND tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Thanh Miện mở rộng đến năm 2035; Kế hoạch lập quy hoạch chi tiết xây dựng các khu dân cư, khu đô thị, điểm dân cư mới năm 2023; Kế hoạch phát triển nhà ở năm 2024. Hoàn thành công tác phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng xã đến năm 2030. Chỉ đạo rà soát, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai lập quy hoạch chi tiết xây dựng Trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND cấp xã, các dự án đầu tư, từng bước nâng cao tỷ lệ phủ kín quy hoạch chi tiết xây dựng trong quy hoạch chung. Hoàn thành việc tiếp nhận hệ thống hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư tập trung thị trấn Thanh Miện; kiểm tra công tác nghiệm thu Dự án đầu tư xây dựng Khu dân cư mới xã Đoàn Tùng. Tích cực tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện các dự án khu dân cư, khu đô thị đã được UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư.

Hoàn thành công tác đầu tư xây dựng, nghiệm thu, đưa vào sử dụng các công trình, dự án được Chủ tịch UBND huyện quyết định đầu tư năm 2022 và năm 2023 theo đúng kế hoạch. Thực hiện có hiệu quả Đề án “Đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc Công an cấp xã trên địa bàn tỉnh Hải Dương, giai đoạn 2021 - 2025”. Rà

soát, đề xuất phương án hỗ trợ kinh phí đối với các trường hợp người có công với cách mạng thuộc Đề án còn tồn, sót và ngoài Đề án đã thực hiện xây mới, sửa chữa nhà ở. Chỉ đạo, hướng dẫn UBND các xã, thị trấn triển khai các dự án đầu tư xây dựng có trong kế hoạch; tiếp tục thực hiện chương trình chiếu sáng đường GTNT; làm tốt công tác quản lý nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính về xây dựng theo phân cấp.

Giá trị sản xuất ngành xây dựng (giá CĐ 2010) ước đạt 830,0 tỷ đồng, bằng 100,2% kế hoạch năm, tăng 13,5% so với năm 2022.

2.3. Giao thông:

Xây dựng và triển khai Kế hoạch bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, Kế hoạch phát động phong trào thi đua bảo đảm trật tự, an toàn giao thông năm 2023. Thực hiện tốt Kế hoạch đảm bảo trật tự, an toàn giao thông dịp Tết Nguyên đán và lễ hội mùa xuân năm 2023; Kế hoạch kiểm tra, xử lý xe công nông, xe tự chế, ô tô hết niên hạn sử dụng tham gia giao thông; các giải pháp đảm bảo trật tự, an toàn giao thông dịp nghỉ lễ Giỗ tổ Hùng Vương, 30/4, 1/5 và cao điểm du lịch hè; Kế hoạch về phòng, chống tác hại của rượu, bia và tăng cường công tác kiểm soát, xử lý vi phạm nồng độ cồn khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông; Kế hoạch đảm bảo an toàn giao thông dịp Quốc khánh 2/9 và khai giảng năm học mới 2023-2024; Kế hoạch giải toả vi phạm hành lang an toàn giao thông năm 2023. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông; kiểm tra, chấn chỉnh hoạt động bến khách ngang sông, bến khách du lịch trên địa bàn.

Phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan khảo sát, đề xuất lắp đặt bổ sung hệ thống báo hiệu đường bộ, gờ giảm tốc trên đường tỉnh 392, 393 và 399; triển khai công tác cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 393, đoạn từ Km 14+00 đến Km15+362. Phối hợp với các Sở, ngành và Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng tỉnh hoàn thiện công tác chuẩn bị đầu tư, khởi công Dự án đầu tư xây dựng đường trục Bắc Nam huyện Thanh Miện; đẩy nhanh tiến độ thi công Đường trục Đông Tây của tỉnh, đoạn qua địa bàn huyện, đường vành đai phía Đông Bắc thị trấn Thanh Miện. Hoàn thành công tác đầu tư xây dựng và đưa vào khai thác đường huyện 195, đoạn từ Km 4+300 đến Km7+800; đường huyện Bình Xuyên - Ngô Quyền - Tân Trào; đường xã Hồng Phong, đoạn nối từ đường tỉnh 392B đến đường huyện Cao Thắng - Tiền Phong. Chỉ đạo Hạt Đường bộ huyện và UBND các xã, thị trấn quản lý chặt chẽ hành lang an toàn giao thông; duy tu, sửa chữa, đảm bảo an toàn giao thông trên tuyến. Phối hợp kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

3. Dịch vụ, thương mại

Hoạt động dịch vụ trong năm tương đối ổn định, các hoạt động dịch vụ vận tải hàng hóa, vận chuyển hành khách; dịch vụ lưu trú, ăn uống; dịch vụ tài chính, bảo hiểm... phát triển phong phú, đa dạng, đáp ứng tốt nhu cầu của Nhân dân. Giá trị sản xuất ngành dịch vụ ước đạt 1.804 tỷ đồng, bằng 98,8% kế hoạch, tăng 12,6% so với năm 2022.

Ngành thương mại của huyện tiếp tục duy trì được tốc độ tăng trưởng khá; mạng lưới phát triển rộng khắp; nguồn cung hàng hoá dồi dào, đáp ứng tốt nhu cầu cho sản xuất và tiêu dùng của Nhân dân. Giá trị sản xuất của ngành ước đạt 1.186 tỷ đồng, bằng 100,2% kế hoạch năm, tăng 13% so với năm 2022. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước tăng 14,7% so với năm 2022.

Đề nghị UBND tỉnh chấp thuận 04 dự án thương mại đầu tư tại thị trấn Thanh Miện và xã Ngũ Hùng; điều chỉnh tiến độ 04 dự án đầu tư tại thị trấn Thanh Miện và xã Đoàn Tùng. Tích cực hỗ trợ nhà đầu tư tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hoàn thiện hồ sơ, thủ tục về đất đai, xây dựng, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án thương mại đã được chấp thuận đầu tư tại điểm dịch vụ xã Thanh Tùng, Tứ Cường và Hồng Quang; đưa Dự án cửa hàng bán lẻ xăng, dầu tại xã Chi Lăng Nam vào hoạt động. Tiến hành rà soát, nắm bắt thực trạng quản lý chợ dân sinh; tình hình sản xuất, kinh doanh rượu thủ công, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên địa bàn. Xây dựng kế hoạch đầu tư cải tạo, nâng cấp hệ thống chợ năm 2024; lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí theo chủ trương của Tỉnh uỷ. Phối hợp tổ chức tập huấn, tuyên truyền các quy định của pháp luật về sản xuất, kinh doanh rượu, phòng, chống tác hại của rượu, bia; kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực kinh doanh xe máy điện, xe đạp điện và pin xe điện; kiểm soát thị trường, chống hàng giả, gian lận thương mại và bảo đảm an toàn thực phẩm. Thực hiện tốt công tác giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực thương mại theo phân cấp.

4. Tài chính, tín dụng

4.1. Tài chính:

Tổng thu ngân sách nhà nước năm 2023 ước đạt 338,116 tỷ đồng, bằng 107,2% dự toán giao, giảm 19,7% so với năm 2022; trong đó: Thu các sắc Thuế, Phí, Lệ phí và thu khác ước thực hiện 88,116 tỷ đồng, đạt 135% dự toán; thu tiền sử dụng đất ước thực hiện 250 tỷ đồng, đạt 100% dự toán.

Tổng chi ngân sách huyện năm 2023 ước đạt 537,860 tỷ đồng, bằng 99,2% dự toán được giao; trong đó: Chi đầu tư XDCB là 151 tỷ đồng, bằng 127% dự toán; chi thường xuyên 386,860 tỷ đồng, bằng 103,9% dự toán.

Công tác kiểm soát thu, chi qua Kho bạc được tăng cường, thực hiện tốt các giao dịch thanh toán qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến Kho bạc nhà nước cấp độ 4, đáp ứng tốt yêu cầu về cải cách TTHC trong giai đoạn hiện nay.

4.2. Tín dụng:

Tiếp tục thực hiện tốt chính sách cho vay hỗ trợ người dân, doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh. Năm 2023, tổng nguồn vốn huy động của các ngân hàng trên địa bàn ước đạt 7.134 tỷ đồng, bằng 108,8% kế hoạch, tăng 23,7%; tổng dư nợ tín dụng ước đạt 4.729 tỷ đồng, bằng 97,5% kế hoạch, tăng 7,9% so với năm 2022; tỷ lệ nợ xấu trên tổng dư nợ cho vay bình quân của các ngân hàng chiếm 0,667%, cao hơn 0,548% so với năm 2022¹¹. Tổng nguồn vốn huy động của

¹¹ Agribank Thanh Miện: Huy động vốn 4.250 tỷđ, dư nợ TD 2.100 tỷđ; PGD NH CSXH: Huy động 364 tỷđ, dư nợ TD 364 tỷđ; Vietcombank: Huy động 450 tỷđ, dư nợ TD 630 tỷđ; VIDB: Huy động 520 tỷđ, dư nợ TD 590 tỷđ;

các Quỹ tín dụng nhân dân ước đạt 1.490 tỷ đồng, bằng 106% kế hoạch, tăng 14,5%; tổng dự nợ tín dụng ước đạt 1.188 tỷ đồng, bằng 94,2% kế hoạch, tăng 1,4% so với năm 2022; tỷ lệ nợ xấu trên tổng dự nợ cho vay bình quân của các Quỹ tín dụng chiếm 0,0302%, giảm 0,0093% so với năm 2022.

5. Tài nguyên và môi trường

Triển khai Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 tới các cơ quan, đơn vị và các xã, thị trấn; tiến hành xây dựng Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 để trình tỉnh thông qua. Chỉ đạo, hướng dẫn các xã, thị trấn lập hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất, xin giao đất để thực hiện các dự án, công trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tiến hành rà soát, xác định nhu cầu sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 để lập Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030. Tổ chức điều tra, khảo sát giá đất thị trường để trình tỉnh điều chỉnh, bổ sung Bảng giá đất giai đoạn 2020 - 2024. Tổ chức 18 Hội nghị lấy ý kiến tham gia vào Dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi), đã có 86 lượt ý kiến của tổ chức, cá nhân tham gia.

Chỉ đạo tập trung cao độ thực hiện công tác GPMB, lập hồ sơ thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất đối với 14 dự án, công trình trọng điểm trên địa bàn huyện, tổng diện tích 2.604.315,77m² (trên 260,436 ha)¹². Tiếp nhận 382 hồ sơ đề nghị giải quyết TTHC về đất đai, môi trường, chính sách thuế¹³. Chỉ đạo tập trung giải quyết đơn kiến nghị về đất đai trên địa bàn các xã, Chi Lăng Bắc, Chi Lăng Nam, Đoàn Tùng, Đoàn Kết và thị trấn Thanh Miện.

Chú trọng quan tâm công tác đảm bảo vệ sinh môi trường; phối hợp với các Sở, ngành kiểm tra việc chấp hành pháp luật về BVMT tại một số cơ sở sản xuất trên địa bàn; chỉ đạo các xã, thị trấn tăng cường kiểm tra, xử lý, xử phạt vi phạm hành chính đối với các trường hợp vi phạm về BVMT theo quy định của pháp luật; hướng dẫn công tác quản lý, vận hành bãi chôn lấp rác, công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt và xử lý bao gói thuốc BVTV. Tổ chức tuyên truyền các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động chăn nuôi; hướng dẫn thực hiện tiêu chí Môi trường trong xây dựng xã nông thôn mới

Viettinbank: Huy động 240 tỷđ, dư nợ TD 500 tỷđ; Ocenbank: Huy động 450 tỷđ, dư nợ TD 130 tỷđ; LienVietpostbank: Huy động 360 tỷđ, dư nợ TD 135 tỷđ; Sacombank: Huy động 500 tỷđ, dư nợ TD 280 tỷđ.

¹² DA KDC xã Phạm Kha 120.924m²; DA đầu tư XD Khu đô thị mới thị trấn Thanh Miện 913.317m²; DA đầu tư xây dựng Đường vành đai phía Đông Bắc thị trấn Thanh Miện 175.066m²; DA xây dựng Điểm dân cư mới KDC Số 1, xã Đoàn Tùng 33.164m²; DA xây dựng Điểm dân cư mới khu Triệu Thái, thị trấn Thanh Miện 42.889,82m²; DA đầu tư xây dựng KDC mới xã Hồng Quang 76.489,0m²; DA xây dựng KDC mới phía Nam chợ Neo, thị trấn Thanh Miện 81.232m²; DA xây dựng đường trục Đông Tây 479.134,3m²; DA xây dựng đường trục Bắc-Nam, diện tích 260.000m²; DA Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng CCN Đoàn Tùng 2, diện tích 391.291,4m²; DA đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng cụm Công nghiệp Cao Thắng, huyện Thanh Miện diện tích 17.745,3m²; DA xây dựng điểm dân cư mới thôn Phù Tài 2, xã Thanh Giang, diện tích 8.023m²; Dự án xây dựng Điểm dân cư mới xã Chi Lăng Bắc 3.526,2m²; Công trình Xây dựng hoàn trả bãi rác thôn La Xá, xã Thanh Tùng (phục vụ công tác GPMB DA đầu tư xây dựng đường trục Bắc - Nam, huyện Thanh Miện - giai đoạn 1) 1.513,75m².

¹³ Gồm: 310 trường hợp thực hiện thủ tục đính chính GCN đã cấp; 21 trường hợp thực hiện thủ tục cấp GCN QSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu; 22 trường hợp thực hiện thủ tục CMĐ sử dụng đất; 20 trường hợp thực hiện thủ tục Đăng ký bổ sung tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp; 02 trường hợp thực hiện thủ tục cấp giấy phép môi trường (trong đó: 01 trường hợp tiếp nhận từ tháng 12/2022, thời hạn trả kết quả tháng 01/2023; 01 trường hợp tiếp nhận tháng 2/2022); 01 trường hợp thực hiện thủ tục cấp điều chỉnh giấy phép môi trường; 09 trường hợp thực hiện thủ tục kê khai, nộp phí BVMT đối với nước thải công nghiệp.

nâng cao, kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025 và công tác kiểm tra, ngăn chặn, xử lý hoạt động khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn trong dịp nghỉ lễ, Tết.

Các trạm cấp nước sạch trên địa bàn hoạt động ổn định, đáp ứng được nhu cầu của người dân; tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước sạch đạt 100%.

6. Khoa học, công nghệ

Hoàn thành kế hoạch ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ; kế hoạch chuyển giao tiến bộ KHKT cho người lao động năm 2023. Tiếp tục chỉ đạo và tổ chức nhân rộng kết quả đạt được của các đề tài, dự án, mô hình khoa học công nghệ đã được nghiệm thu. Xây dựng 08 mô hình sản xuất giống lúa mới Nếp Hương với diện tích 82 ha; 07 mô hình gieo cấy giống lúa ST25, PD2, quản lý dịch hại tổng hợp trên lúa Nếp hương, quản lý sâu keo, gỉ sắt trên cây ngô, bệnh đạo ôn trên lúa, quản lý bệnh sương mai, phấn trắng trên dưa chuột, dưa lê, bí ngô, trồng rau theo hướng hữu cơ; 03 mô hình chăn nuôi an toàn dịch bệnh trên đàn lợn; 03 mô hình sử dụng men bào tử cho đàn vịt; 03 mô hình chăn nuôi an toàn sinh học.

Xét chọn, đề nghị công nhận phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến ngành Giáo dục, đào tạo huyện năm học 2022 - 2023 ngoài đơn vị cơ sở. Tổ chức tập huấn kỹ năng duy trì, áp dụng, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 cho cán bộ lãnh đạo và chuyên viên các cơ quan, đơn vị liên quan và 45 lớp chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật cho gần 2.000 lượt người lao động. Phối hợp thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, sở hữu trí tuệ trên địa bàn.

II. LĨNH VỰC VĂN HOÁ - XÃ HỘI

1. Văn hoá, thông tin, thể thao, du lịch

Bố trí kinh phí hỗ trợ các xã xây mới, sửa chữa các Nhà văn hóa và tăng cường CSVN, nâng cấp hệ thống thiết chế văn hóa ở thôn, khu dân cư để đảm bảo đạt các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới¹⁴. Tổ chức tổng kết phong trào xây dựng Làng, cơ quan văn hóa năm 2022, phát động phong trào năm 2023 và duy trì tốt phong trào xây dựng gia đình văn hóa¹⁵. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và các địa phương phối hợp với các ngành chức năng của tỉnh hoàn thiện hồ sơ đề nghị xếp hạng di tích Đình Võ, xã Thanh Giang và tu bổ các di tích trên địa bàn. Chỉ đạo thị trấn Thanh Miện hoàn thành việc lắp đặt biển tên phố, gắn số nhà trên địa bàn khu dân cư Triệu Thái và khu dân cư Phù Nội.

Phối hợp với các Sở, ngành tổ chức Ngày sách và văn hóa đọc Việt Nam tỉnh Hải Dương năm 2023 tại huyện Thanh Miện. Chỉ đạo sử dụng chữ ký số để phát hành văn bản trên hệ thống Quản lý văn bản điều hành của tỉnh và hoàn thiện việc cấp hòm thư công vụ cho cán bộ, công chức. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công nghệ số, kỹ năng số, hỗ trợ đưa sản phẩm nông nghiệp lên Sàn

¹⁴ Năm 2023, ngân sách huyện bố trí hỗ trợ 3 Nhà văn hóa xây mới, 01 Nhà văn hóa sửa chữa với tổng kinh phí 700 triệu đồng; hỗ trợ 10 Nhà văn hóa trang bị cơ sở vật chất với tổng kinh phí 500 triệu đồng.

¹⁵ Năm 2022, có 83/83 làng/KDC giữ vững danh hiệu văn hóa; 94/100 cơ quan đạt cơ quan văn hóa. Năm 2023 có 44.039/46.195 số hộ đăng ký xây dựng gia đình VH, qua bình xét có 41.820/44.039 đạt danh hiệu (bằng 94,96%).

thương mại điện tử. Nâng cao chất lượng các chuyên mục phát thanh thông tin, tăng cường thời lượng tuyên truyền, giải đáp các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước và tổ chức chương trình đối thoại những vấn đề được Nhân dân quan tâm, theo dõi.

Tổ chức các giải thi đấu, giao hữu thể thao, tuyên truyền vận động toàn dân tham gia tập luyện TDTT nâng cao sức khỏe, phát triển tầm vóc, thể lực, phòng, chống bệnh tật. Chỉ đạo quảng bá, giới thiệu các điểm du lịch và các giá trị văn hóa đặc trưng của huyện. Tổ chức tốt việc đón tiếp các Đoàn tới dâng hương, tưởng niệm Phó Chủ tịch nước Nguyễn Lương Bằng và du khách tới tham quan, du lịch tại khu Di tích Quốc gia danh lam thắng cảnh Đảo Cò, xã Chi Lăng Nam (năm 2023, Nhà tưởng niệm Phó Chủ tịch nước Nguyễn Lương Bằng đón gần 2.000 lượt khách đến dâng hương, tưởng niệm; Đảo Cò xã Chi Lăng Nam đón khoảng 80.000 lượt khách tới tham quan).

2. Y tế, dân số

Chỉ đạo tiếp tục củng cố mạng lưới y tế dự phòng, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết để làm tốt công tác phòng, chống dịch bệnh. Theo dõi chặt chẽ diễn biến tình hình dịch bệnh Covid-19, dịch sốt xuất huyết và bệnh đau mắt đỏ..., chủ động xây dựng các phương án kiểm soát, ngăn ngừa bảo đảm kịp thời, hiệu quả, không để dịch bệnh xảy ra trên địa bàn.

Duy trì tốt công tác khám, điều trị, chăm sóc sức khỏe Nhân dân; năm 2023, Trung tâm Y tế huyện tổ chức khám bệnh cho 92.086 lượt người, đạt 108,3% hoạch năm, tăng so với năm 2022 (tổng số lượt điều trị nội trú 11.150 bệnh nhân, đạt 104,5% kế hoạch năm); các Trạm y tế khám bệnh cho 53.092 lượt người, đạt 84,5% kế hoạch năm; các Phòng khám tư nhân khám bệnh cho 98.967 lượt người. Thực hiện có hiệu quả việc tổ chức khám, chữa bệnh BHYT bằng căn cước công dân gắn chip và định danh điện tử thay thế cho thẻ BHYT¹⁶, giúp giảm thời gian và các TTHC, tiện lợi và nhanh chóng cho người bệnh.

Chỉ đạo các ngành, các địa phương phối hợp làm tốt công tác khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự huyện năm 2024. Tổ chức kiểm tra các cơ sở hành nghề y dược tư nhân và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm trên địa bàn huyện. Chỉ đạo 6 xã (Lê Hồng, Hồng Quang, Đoàn Tùng, Phạm Kha, Lam Sơn và Chi Lăng Nam) đăng ký, xây dựng hoàn thành đạt “Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030” trong năm 2023.

Thực hiện tốt các chương trình y tế Quốc gia; duy trì có hiệu quả các chiến dịch, Chương trình mục tiêu, các Đề án về Dân số và phát triển. Năm 2023, tỷ lệ

¹⁶ Hiện nay 100% cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn sử dụng đầu đọc, quét CCCD gắn chip; định danh điện tử để thay thế thẻ BHYT trong thủ tục khám, chữa bệnh.

sinh con thứ 3(+) là 25,5%, giảm 3,4% so với 2022; tỷ số giới tính khi sinh là 120 bé trai/100 bé gái, giảm 17,9 điểm % so với năm 2022¹⁷.

3. Giáo dục và Đào tạo

Hoàn thành chương trình năm học 2022 - 2023 và triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 theo đúng kế hoạch. Chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học không ngừng được nâng lên, kết quả thi vào lớp 10 THPT, thi học sinh giỏi cấp tỉnh các môn văn hóa khối THCS và các môn văn hóa lớp 10, lớp 12 của khối THPT năm học 2022 - 2023 xếp trong top đầu của tỉnh¹⁸. Tỷ lệ huy động nhóm trẻ nhà trẻ ra lớp đạt 49% (cao hơn so với mục tiêu đề ra), nhóm trẻ mẫu giáo ra lớp đạt 99,8% (riêng trẻ mẫu giáo 5 tuổi ra lớp đạt 100%). Thực hiện tốt việc đề xuất, lựa chọn sách giáo khoa mới lớp 4, lớp 8, lớp 11 và tham gia góp ý, lựa chọn sách giáo khoa lớp 5, lớp 9, lớp 12 theo sự chỉ đạo của tỉnh, của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia được chú trọng quan tâm; tính đến hết năm 2023, toàn huyện có 48/52 trường MN, TH, THCS đạt chuẩn quốc gia, đạt 92,3% (mục tiêu đến năm 2025 là 100%), có 15 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, đạt 28,8% (mục tiêu đến năm 2025 là 50% trường MN, TH và 30% trường THCS đạt chuẩn quốc gia mức độ 2). Quy mô, mạng lưới trường, lớp phát triển ổn định, hệ thống cơ sở vật chất cơ bản đảm bảo đáp ứng yêu cầu dạy và học theo chương trình giáo dục phổ thông mới.

4. Lao động, việc làm và công tác đảm bảo an sinh xã hội

Chỉ đạo các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động thực hiện nghiêm các quy định trong công tác ATVS lao động và công tác phòng, chống dịch bệnh. Phối hợp với các trung tâm tổ chức triển khai thực hiện công tác XK lao động sang các nước Nhật Bản, Đài Loan, Hàn Quốc.v.v.

Thực hiện có hiệu quả công tác chăm lo cho người có công (NCC) và thân nhân NCC với cách mạng; đề nghị giải quyết chế độ trợ cấp một lần, trợ cấp hàng tháng cho trên 381 hồ sơ của NCC và thân nhân NCC; chuyển kịp thời, đầy đủ 22.256 suất quà của Chủ tịch nước, của tỉnh, huyện cho các đối tượng chính sách, NCC với cách mạng nhân dịp Tết Nguyên đán Quý Mão¹⁹ và nhân ngày TBLS 27/7/2023. Công tác bảo trợ xã hội và giảm nghèo tiếp tục được quan tâm chỉ đạo; kịp thời ban hành quyết định trợ cấp hàng tháng, điều chỉnh mức trợ cấp, cho thôi

¹⁷ Tỷ lệ TE<5 tuổi SDD chiều cao theo tuổi là 13% (giảm 0,5% so với 2022); tỷ lệ TE<5 tuổi SDD cân nặng theo tuổi là 8,68% (giảm 1,12% so với 2022); tuổi thọ TB của huyện là 73,5 tuổi (tuổi thọ TB cả nước 73,7 tuổi)

¹⁸ - Khối THCS: Thi HSG cấp tỉnh có 63 HS đoạt giải (trong đó 03 giải nhất, 08 giải Nhì, 27 giải Ba và 25 giải KK); đồng đội chung huyện xếp thứ 1/12 huyện, TX, TP.

- Khối THPT: Kết quả thi HSG cấp tỉnh các môn VH khối 12 có 62 HS đoạt giải (THPT Thanh Miện: 02 giải Nhất, 07 giải Nhì, 12 giải Ba, 10 giải KK, đồng đội xếp thứ 4/39; THPT Thanh Miện II: 02 giải Nhất, 06 giải Nhì, 08 giải Ba, 06 giải KK, đồng đội xếp thứ 3/39; THPT Thanh Miện III: 01 giải Nhì, 04 giải Ba, 04 giải KK, đồng đội xếp thứ 32/39); TTGDNN-GDTX: 03 giải Ba. Thi HSG cấp tỉnh các môn VH khối 10 có 56 HS đoạt giải (THPT Thanh Miện: 10 giải Nhì, 10 giải Ba, 03 giải KK, đồng đội xếp thứ 1/39; THPT Thanh Miện II: 04 giải Nhì, 11 giải Ba, 06 giải KK, đồng đội xếp thứ 7/39; THPT Thanh Miện III: 01 giải Nhì, 01 giải Ba, 10 giải KK, đồng đội xếp thứ 20/39).

¹⁹ Quà Tết của Chủ tịch nước 5.516 suất, trị giá 1.680.300.000đ; quà tỉnh 5.735 suất, trị giá trên 4.593.100.000đ; quà huyện 255 suất, trị giá 127.500.000đ. Quà nhân ngày 27/7/2023 của Chủ tịch nước 5.454 suất, trị giá 1.661.400.000đ; quà tỉnh 5.466 suất, trị giá trên 3.285.300.000đ; quà huyện 85 suất, trị giá 87.400.000đ.

hưởng trợ cấp hàng tháng và hỗ trợ kinh phí mai táng cho các đối tượng theo quy định²⁰; cấp 9.128 thẻ BHYT cho các đối tượng BTXH, người nghèo, cận nghèo. Tổng hợp kết quả rà soát hộ nghèo, cận nghèo và hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023, tỷ lệ hộ nghèo là 1,88%, giảm 0,59% so với năm 2022; tỷ lệ hộ cận nghèo 1,95%, giảm 0,63% so với năm 2022.

Tổ chức tuyên truyền về phòng, chống tai nạn thương tích, bạo lực, xâm hại tình dục và phòng chống đuối nước ở trẻ em. Phát động “Tháng hàng động vì trẻ em năm 2023”; thăm, tặng quà cho 53 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn có thành tích trong học tập; phối hợp trao 90 suất học bổng “Thắp sáng ước mơ cho em” và 8 suất học bổng hàng tháng, cho học sinh khuyết tật, mồ côi, nghèo vượt khó vươn lên trong học tập.

Triển khai thực hiện Đề án 06 tới các đối tượng, tiến hành rà soát, chuẩn hóa dữ liệu thẻ BHYT trên hệ thống phần mềm NCC cho 15.076 NCC, thân nhân NCC (đạt 100%); chuẩn hóa trên cơ sở dữ liệu trợ giúp xã hội cho 7.380 người hưởng trợ giúp BTXH và 2.398 hộ nghèo, hộ cận nghèo (đạt 100%).

Thực hiện có hiệu quả các chính sách BHXH, BHYT; dự kiến đến hết tháng 12 năm 2023, tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia BHXH đạt khoảng 45,3%; tỷ lệ bao phủ BHYT đạt khoảng 92,6% dân số; đã đồng bộ được 99,88% người tham gia BHYT với CCCD, định danh cá nhân để đi khám, chữa bệnh thay thế thẻ BHYT. Công tác thanh toán chi trả các chế độ, chính sách đảm bảo kịp thời theo quy định; tích cực tuyên truyền, vận động các đối tượng thực hiện hình thức trả lương hưu và trợ cấp BHXH không dùng tiền mặt²¹.

III. LĨNH VỰC NỘI CHÍNH

1. Công tác Quốc phòng, quân sự địa phương

Công tác quốc phòng, quân sự địa phương được chú trọng quan tâm, xây dựng và triển khai các kế hoạch bảo vệ, tổ chức kiểm soát và trực sẵn sàng chiến đấu, trực phòng không..., đảm bảo an toàn tuyệt đối các mục tiêu đảm nhiệm. Thực hiện nghiêm quy chế phối hợp giữa Ban CHQS huyện và Công an huyện theo Nghị định 03/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ.

Xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công tác quân sự, quốc phòng địa phương; Kế hoạch PCTT&TKCN, PCCN, cứu sập và xây dựng lực lượng PCTT&TKCN năm 2023²². Hoàn thành tốt công tác tổ chức diễn tập chiến đấu cho các xã Lê Hồng, Thanh Tùng, Ngũ Hùng, Cao Thắng, Hồng Phong trong khu vực phòng thủ; diễn tập ngành Ngân hàng NN&PTNT bảo đảm tác chiến phòng thủ huyện; diễn tập ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cho xã Chi Lăng Nam.

²⁰ Quyết định trợ cấp hàng tháng, điều chỉnh mức trợ cấp cho 831 đối tượng là NCT từ đủ 80 tuổi không hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH, trợ cấp xã hội hàng tháng khác, người khuyết tật; cho thôi hưởng trợ cấp 727 người do chết và hỗ trợ kinh phí mai táng cho 376 người là thân nhân của đối tượng hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng từ trần.

²¹ Năm 2023 đã chi trả cho 5.071 người với tổng số tiền là 290 tỷ đồng. Đã có 2.556/5.071 người chuyển sang phương thức trả lương, BHXH không dùng tiền mặt (đạt 50,4%).

²² Tổng số 2.374 đc, gồm: Lực lượng xung kích của 02 xã ven đê, 15 xã, thị trấn nội đồng, Tiểu đoàn DBĐV huyện và các cơ quan, ban, ngành của huyện.

Triển khai xây dựng kế hoạch xây dựng lực lượng DQTV, chỉ đạo các cơ sở tổ chức sắp xếp, biên chế lực lượng theo đúng quy định của Bộ CHQS tỉnh và luật DQTV⁽²³⁾. Tiếp tục triển khai kế hoạch thực hiện Đề án xây dựng KVPT huyện giai đoạn 2021 - 2025 và những năm tiếp theo.

Thực hiện chặt chẽ từ khâu khám tuyển, hoàn chỉnh hồ sơ, tổ chức gặp mặt động viên, tổ chức Lễ giao, nhận quân... theo quy định. Năm 2023, đã bàn giao 215/215 thanh niên lên đường nhập ngũ, đạt 100% chỉ tiêu được giao. Xây dựng kế hoạch và triển khai cho Ban CHQS các xã, thị trấn tổ chức đăng ký, rà soát bổ sung độ tuổi 17 và nguồn động viên tuyển quân năm 2024, kết quả độ tuổi 17 có 797 công dân. Công tác huấn luyện, kiểm tra, diễn tập... được triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch; tổ chức Lễ ra quân huấn luyện năm 2023, điều động tham gia 06 lớp tập huấn do Bộ CHQS tỉnh tổ chức; tổ chức 03 lớp huấn luyện lực lượng thường trực, lực lượng DQTV.

Thực hiện tốt các hoạt động đền ơn đáp nghĩa và chính sách hậu phương quân đội. Tiếp nhận, tư vấn và giới thiệu việc làm cho 230 quân nhân hoàn thành NVQS xuất ngũ về địa phương; tổ chức thăm hỏi, chuyển và tặng quà Tết cho các đối tượng chính sách, các đơn vị quân đội đóng quân trên địa bàn huyện.

2. Công tác bảo vệ ANQG, bảo đảm TTAT xã hội

Chỉ đạo chủ động nắm chắc tình hình, xây dựng PA bảo đảm tuyệt đối an ninh, an toàn các sự kiện chính trị của đất nước, địa phương²⁴. Tổ chức tuyên truyền thông tin tích cực nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác quan điểm sai trái, thù địch, thông tin xấu, độc trên không gian mạng²⁵. Tăng cường bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, an ninh tôn giáo, an ninh thông tin, truyền thông, bảo vệ bí mật nhà nước. Nắm tình hình, bảo đảm an ninh kinh tế, an ninh công nhân, không để xảy ra đình công, lãn công, dừng việc tập thể. Tiếp tục chỉ đạo giải quyết các vụ việc khiếu kiện liên quan đến bồi thường GPMB. Triển khai thực hiện nghiêm các quy định về xuất cảnh, nhập cảnh và quản lý cư trú đối với người nước ngoài.

Thực hiện quyết liệt các giải pháp phòng ngừa nghiệp vụ gắn với phòng ngừa xã hội và các giải pháp kéo giảm tội phạm về TTXH trên địa bàn²⁶. Triển khai các

²³ Tổng số DQTV toàn huyện = 1.628 đồng chí, trong đó DQ = 1.518 đồng chí, TV = 110 đồng chí.

²⁴ Hội nghị TT Tỉnh ủy làm việc với BTVP Huyện ủy; các buổi làm việc, tiếp xúc, đối thoại của các đồng chí lãnh đạo Huyện ủy, UBND huyện với cán bộ và nhân dân trên địa bàn; triển khai KH bảo đảm ANTT các kỳ nghỉ lễ Tết Nguyên đán Quý Mão, 30/4, 01/5, Giỗ tổ Hùng Vương 10/3 và kỳ họp của Quốc hội, HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; Ngày sách và Văn hóa đọc Việt Nam trên địa bàn huyện; buổi làm việc của đại sứ quán Ireland tại Việt Nam và đại diện tổ chức phi chính phủ APHEDA tới thăm, làm việc cùng Hội phụ nữ, đại biểu HĐND xã Chi Lăng Nam về chương trình phát triển du lịch và bình đẳng giới; Đoàn công tác của Ủy ban văn hóa giáo dục Quốc hội về làm việc, khảo sát thực tế tại Đảo Cò, xã Chi Lăng Nam; Hội nghị tiếp xúc cử tri của Đại biểu HĐND tỉnh, huyện; các hoạt động kỷ niệm ngày Lễ Quốc khánh 02/9/2023; Lễ khai giảng năm học mới 2023 - 2024; Hội nghị TXCT trước kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV có sự tham dự của đồng chí Bùi Văn Cường - Ủy viên TW Đảng, Tổng thư ký, Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội.

²⁵ Biên tập, đăng tải, lan tỏa 14.354 tin, bài (bài tự viết: 10; bài sưu tầm: 590; bài lan tỏa thông tin tích cực: 13.754) và 25.679 lượt like, 26.416 lượt chia sẻ các bài viết phản bác quan điểm sai trái thù địch, lan tỏa thông tin tích cực.

²⁶ Như: Tổ chức Hội nghị tuyên truyền, tập huấn kỹ năng phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm xâm hại người dưới 16 tuổi và người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật cho cán bộ, giáo viên và học sinh các trường THPT trên địa bàn huyện; Tổ chức buổi tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật cho 50 công dân trên địa bàn huyện; tổ chức cao điểm tuyên truyền phòng, chống tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng, đã tuyên truyền trực tiếp 99 buổi tại cơ quan, doanh nghiệp, trường học, khu dân cư...

cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm bảo đảm ANTT; cao điểm ngăn chặn, trấn áp, xử lý tình trạng thanh thiếu niên tụ tập, gây mất ANTT và đấu tranh trấn áp xử lý “tội phạm đường phố”; cao điểm phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến “tín dụng đen”, tháng cao điểm phòng, chống ma túy²⁷. Thực hiện nghiêm quy định của pháp luật trong tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm, kiến nghị khởi tố và điều tra, xử lý tội phạm, không để xảy ra oan, sai, bỏ lọt tội phạm²⁸; chú trọng áp dụng các biện pháp xử lý hành chính trong phòng ngừa tội phạm²⁹.

Quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án số 06 của Chính phủ về “Phát triển ứng dụng cơ sở dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”³⁰. Tăng cường công tác quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, quản lý ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác PCCC và CNCH. Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành quy định về PCCC. củng cố và duy trì hoạt động của lực lượng dân phòng và Tổ tự quản về PCCC tại các xã, thị trấn; tham mưu, hướng dẫn ra mắt 108 Tổ liên gia an toàn về PCCC; thành lập 26 điểm chữa cháy công cộng. Triển khai thực hiện các kế hoạch tổng kiểm tra, rà soát các cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC³¹.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm TTATGT trên địa bàn; chỉ đạo tổ chức tuần tra kiểm soát, xử lý vi phạm quy định về TTATGT; đã xử phạt 1.221 trường hợp vi phạm³² (tăng 735 trường hợp), phạt tiền 3,93 tỷ đồng (tăng 2,73 tỷ đồng); thực hiện tốt công tác cấp GCN đăng ký phương tiện giao thông theo quy định. Thường xuyên giáo dục, giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương. Tăng cường quản lý người chấp hành án tại cộng đồng³³. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT, trọng tâm là xây dựng, nhân rộng các mô hình phát huy hiệu quả³⁴.

3. Công tác tiếp dân, thanh tra, tư pháp, thi hành án

²⁷ Trên địa bàn huyện xảy ra 14 vụ phạm tội về TTXH (giảm 05 vụ = 26,3%); điều tra làm rõ 14/14 vụ (đạt 100%). Bắt, xử lý 05 vụ, 28 đối tượng có hành vi đánh bạc (giảm 05 vụ); bắt và xử lý 03 vụ, 03 đối tượng phạm tội và VPPL liên quan đến “tín dụng đen” (giảm 01 vụ). Bắt, xử lý 48 vụ, 48 đối tượng phạm tội và VPPL về kinh tế (giảm 36 vụ); 108 vụ, 108 đối tượng VPPL về môi trường (tăng 6 vụ). Bắt, khởi tố 12 vụ, 15 đối tượng phạm tội về ma túy (giảm 13 vụ); xử phạt hành chính 06 vụ, 13 đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy (tăng 04 vụ).

²⁸ Tiếp nhận, giải quyết 47 tin báo, tố giác về tội phạm (giảm 20 tin). Thụ lý điều tra 45 vụ, 63 bị can (giảm 6 vụ).

²⁹ Lập hồ sơ đưa 16 người vào cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng (tăng 16 người); 02 người vào giáo dục tại xã, thị trấn (giảm 13 người); 15 người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (tăng 07 người).

³⁰ Tổ chức cấp CCCD gắn chip cho 100% CCCD cho người trong độ tuổi đủ điều kiện trên địa bàn. Tổ chức thu nhận, hướng dẫn kích hoạt 102.367 tài khoản định danh điện tử. Thường xuyên hướng dẫn Nhân dân giải quyết thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công trực tuyến.

³¹ Đã kiểm tra 290 lượt cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC, qua đó kiến nghị các cơ sở khắc phục đối với các lỗi vi phạm về PCCC. Phát hiện, xử phạt 25 cơ sở, số tiền 455 triệu đồng.

³² Trong đó có 275 trường hợp vi phạm quy định về nồng độ cồn, 262 trường hợp vi phạm tốc độ, 51 trường hợp vi phạm tải trọng, 177 trường hợp không có giấy phép lái xe.v.v.

³³ Lập hồ sơ đề nghị TAND huyện buộc chấp hành án phạt tù đối với 02 trường hợp vi phạm nghĩa vụ chấp hành án treo tại cộng đồng.

³⁴ Như: mô hình liên kết giữa Công an xã với các Tổ hòa giải ở cơ sở; mô hình tái hòa nhập cộng đồng; mô hình liên kết giữa Công an xã với các trường THPT; duy trì quy chế phối hợp trong công tác bảo đảm ANTT lĩnh vực giáo dục.

Thực hiện tốt công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của Nhân dân; tại phòng tiếp dân của UBND huyện đã tiếp 67 lần, bằng 187 lượt và 203 người, tăng 56 lượt người, bằng 42,7% số lượt người và tăng 58 người, bằng 40% số người so với cùng kỳ năm 2022. Trong đó: Chủ tịch UBND huyện tiếp 21 lần, bằng 141 lượt với 150 người, Ban tiếp công dân tiếp 46 lần, bằng 46 lượt với 53 người. Tổng số đơn khiếu nại, tố cáo tiếp nhận là 53 đơn, bằng số đơn so với cùng kỳ năm 2022 (trong đó đơn khiếu nại là 12 đơn, đơn tố cáo là 41 đơn). Tổng số đơn đề nghị tiếp nhận là 158 đơn, tăng 30 đơn, bằng 23,4% so với cùng kỳ năm 2022. Toàn bộ các đơn đã được gửi tới các cơ quan chức năng và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn giải quyết theo thẩm quyền.

Triển khai 07/07 cuộc thanh tra theo kế hoạch tại 13 đơn vị; thành lập đoàn kiểm tra đột xuất để kiểm tra tại các xã: Ngũ Hùng, Tân Trào, Chi Lăng Nam. Kết quả các cuộc thanh tra đã kiến nghị giảm trừ đối với các công trình xây dựng số tiền trên 1.401 triệu đồng, thu hồi 20,9 triệu đồng nộp vào NSNN.

Ban hành kế hoạch chỉ đạo công tác tư pháp năm 2023; kế hoạch kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản Quy phạm pháp luật kỳ 2019 - 2023. Tổ chức tự kiểm tra, rà soát 7.782 văn bản do HĐND-UBND huyện ban hành. Thực hiện số hóa 158.257/158.257 dữ liệu hộ tịch, đạt 100% kế hoạch. Triển khai công tác tuyên truyền PBGDPL năm 2023; tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ về công tác xử lý VPHC, công tác theo dõi thi hành pháp luật, kỹ năng tham gia tổ tụng hành chính và công tác bồi thường Nhà nước. Triển khai hưởng ứng các cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến năm 2023. Thẩm định, ban hành quyết định công nhận 17/17 xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022. Thực hiện tốt công tác tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Bộ phận một cửa của huyện lĩnh vực tư pháp - hộ tịch⁽³⁵⁾.

Tập trung rà soát và tổ chức thi hành các bản án, quyết định có điều kiện. Tổng số việc phải thi hành là 569 việc, trong đó số việc đủ điều kiện thi hành là 437 việc chiếm 83%. Số việc đã thi hành xong là 395 việc, đạt 83,5%, vượt chỉ tiêu được giao 0,8%. Số tiền đã thi hành và giải quyết được trên 5 tỷ 786 triệu đồng, đạt 46%, vượt chỉ tiêu được giao 0,3%.

IV. XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN

1. Tổ chức tổng kết công tác CCHC năm 2022, trên cơ sở kết quả chỉ số CCHC năm 2022 được công bố, chỉ đạo, yêu cầu các xã, thị trấn được đánh giá xếp loại ở mức “Hoàn thành nhiệm vụ” về CCHC và các cơ quan, đơn vị có chỉ số điểm thành phần lĩnh vực cải cách TTHC, lĩnh vực xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số đạt dưới 75% số điểm tối đa, tiến hành tự kiểm điểm, xác định nguyên nhân, làm rõ trách nhiệm của các tập thể, cá nhân liên quan để từ đó có giải pháp khắc phục những hạn chế, yếu kém trong thời gian sớm nhất.

³⁵ Từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/10/2023: Tiếp nhận tổng số 855 hồ sơ, trong đó dịch vụ công trực tuyến 846 hồ sơ, đạt 99%; dịch vụ bưu chính, trực tiếp 05 hồ sơ, chiếm 1%; có 100% hồ sơ được trả trước hạn và đúng hạn.

Hoàn thành kế hoạch kiểm tra công tác CCHC tại 09 xã, thị trấn và 04 phòng chuyên môn thuộc UBND huyện.

2. Tổ chức giao chỉ tiêu, biên chế, số lượng người làm việc cho các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện năm 2023, đồng thời xây dựng kế hoạch biên chế, số lượng người làm việc cho các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện năm 2024.

3. Thực hiện đúng quy trình, thủ tục bổ nhiệm mới, điều động, luân chuyển cán bộ lãnh đạo tại một số cơ quan, đơn vị. Đảm bảo đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động³⁶. Tổ chức tuyển dụng được 08 công chức cấp xã, 47 giáo viên và nhân viên trong các cơ sở giáo dục công lập; chỉ đạo Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện tổ chức tuyển dụng được 15 viên chức theo quy định.

4. Xây dựng Đề án vị trí việc làm trong các cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp thuộc huyện theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức, Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trình UBND tỉnh phê duyệt. Thực hiện tốt công tác Thi đua, khen thưởng và quan tâm, chỉ đạo các hoạt động Tôn giáo trên địa bàn.

V. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CÔNG VIỆC ĐỘT PHÁ NĂM 2023

1. Kế hoạch: Đẩy mạnh ứng dụng KHCN, thúc đẩy sản xuất nông nghiệp sạch, theo hướng hữu cơ có giá trị kinh tế cao trên địa bàn huyện Thanh Miện

Các mục tiêu thực hiện nhiệm vụ đột phá đã cơ bản đạt kế hoạch và cho hiệu quả kinh tế cao, gồm: Mô hình trồng rau màu trong nhà màng, nhà lưới theo hướng hữu cơ, năm 2023 đã xây dựng mới 12.000m²/10.000m² đạt 120% kế hoạch; xây dựng 02/02 mô hình sản xuất nông nghiệp thông minh gắn với chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ cao đạt 100% kế hoạch; xây dựng 03/03 mô hình trồng trọt theo chuỗi liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm và 01/01 mô hình mở rộng diện tích trồng cà rốt xuất khẩu; xây dựng 01/01 mô hình trồng sen lấy hoa kết hợp du lịch sinh thái tại Đảo Cò, xã Chi Lăng Nam; xây dựng 03/03 sản phẩm OCOP đạt chứng nhận 03 sao; đã có 109 hộ nông dân tích tụ ruộng đất với quy mô từ 02 ha trở lên, tổng diện tích tích tụ là 787,85 ha, đạt kế hoạch. Xây dựng 01/01 mô hình chăn nuôi an toàn dịch bệnh trên đàn lợn; 03/03 mô hình sử dụng men bào tử cho đàn gia cầm, đàn lợn; 03/01 mô hình chăn nuôi gà đẻ trên nền đệm lót sinh học; 01/01 mô hình thử nghiệm Vacxin lở mồm, long móng.

³⁶ Bổ nhiệm 14 cán bộ lãnh đạo quản lý; chuyển đổi vị trí việc làm cho 08 công chức xã; 02 công chức huyện; chuyển công tác cho 28 giáo viên. Xét tuyển chức danh công chức Chỉ huy trưởng Quân sự (02 chỉ tiêu) tại 02 xã; xét tuyển cán bộ cấp xã thành công chức cấp xã cho 02 người. Bổ nhiệm hạng chức danh nghề nghiệp và xếp lương cho 965 giáo viên; đề nghị UBND tỉnh bổ nhiệm chức danh danh nghề nghiệp và xếp lương đối với 460 giáo viên.

Bên cạnh kết quả đạt được, việc thực hiện nhiệm vụ đột phá năm 2023 trên lĩnh vực nông nghiệp cũng còn một số khó khăn, hạn chế đó là: Các mô hình tiêu biểu, cho hiệu quả cao như mô hình trồng dưa, cà chua... trong nhà màng chưa được mở rộng ở nhiều hộ, nhiều xã mà chủ yếu dừng lại ở một số hộ đã có kinh nghiệm sản xuất nhiều năm (như xã Chi Lăng Nam, Tứ Cường, Thanh Giang). Việc tích tụ ruộng đất còn gặp nhiều khó khăn khi một số người dân không mặn mà với làm ruộng nhưng lại có tư tưởng giữ đất, không cho thuê, mượn.

2. Kế hoạch: Huy động mọi nguồn lực, tập trung nâng cấp, hoàn thiện hệ thống giao thông ở các thôn, KDC theo tiêu chí nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, đô thị văn minh của các xã, thị trấn trên địa bàn huyện

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 122-KH/HU ngày 16/3/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện công việc đột phá về “Huy động mọi nguồn lực, tập trung nâng cấp, hoàn thiện giao thông ở các thôn, khu dân cư theo tiêu chí nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, đô thị văn minh của các xã, thị trấn trên địa bàn huyện”. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp hướng dẫn các xã, thị trấn tích cực huy động các nguồn lực để triển khai đầu tư xây dựng các công trình giao thông theo kế hoạch. Tính đến ngày 05/12/2023, tổng chiều dài các tuyến giao thông thôn, xóm các xã, thị trấn đã đầu tư xây dựng, nâng cấp là 40,531 km, đạt 77,06% kế hoạch đề ra (năm 2023 kế hoạch toàn huyện thực hiện là 52,592 km). Tổng nguồn kinh phí đầu tư xây dựng các tuyến giao thông thôn, xóm là trên 81,381 tỷ đồng, trong đó: Nguồn vốn ngân sách huyện hỗ trợ 17 tỷ đồng; nguồn ngân sách các xã, thị trấn là trên 12,982 tỷ đồng; nguồn huy động đóng góp của nhân dân là trên 36,465 tỷ đồng và nguồn xã hội hóa là trên 14,932 tỷ đồng. Tổng diện tích đất nhân dân các địa phương đã hiến để mở rộng đường là 1.785 m², trong đó đất ở là 1.335 m², đất nông nghiệp là 450 m². Tiến hành di chuyển gần 240 cột điện để mở rộng mặt đường với tổng kinh phí trên 1,3 tỷ đồng, trong đó nguồn vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ trên 300 triệu đồng, nguồn nhân dân đóng góp và các nguồn tài trợ khác là trên 01 tỷ đồng. Các địa phương triển khai đạt tỷ lệ cao là Thanh Giang, Ngũ Hùng, Ngô Quyền, Chi Lăng Bắc, Tứ Cường, Hồng Quang, Đoàn Kết, Hồng Phong, Thanh Tùng và Tân Trào³⁷.

3. Kế hoạch: Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, tổ chức thực hiện công tác bảo đảm vệ sinh môi trường, xây dựng điểm nhấn cảnh quan “Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp” trong các thôn, KDC và cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 114-KH/HU ngày 14/02/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy về đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, tổ chức thực hiện công tác bảo đảm vệ sinh môi trường, xây dựng điểm nhấn cảnh quan “Sáng - Xanh - Sạch -

³⁷ Thanh Giang 6,280 km; Ngũ Hùng 3,797 km; Ngô Quyền 3,716 km; Chi Lăng Bắc 2,990 km; Tứ Cường 2,659 km; Hồng Quang 2,471 km; Đoàn Kết 2,313 km; Hồng Phong 2,290 km; Thanh Tùng 2,186 km; Tân Trào 2,032 km; Phạm Kha 1,636 km; Thị trấn 1,620 km; Cao Thắng 1,6 km; Lam Sơn 1,585 km; Chi Lăng Nam 1,280 km; Đoàn Tùng 1,080 km; Lê Hồng 996 km.

Đẹp” trong các thôn, khu dân cư và cơ quan, đơn vị. Toàn huyện có 1.628 Tổ tự quản vệ sinh môi trường được thành lập với sự tham gia của 20.529 người, tổ chức tự quản 1.225 tuyến đường. Xây dựng 68 mô hình điểm nhấn cảnh quan “Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp” tại các xã, thị trấn với tổng kinh phí trên 7,537 tỷ đồng, trong đó nguồn ngân sách nhà nước 1,063 tỷ đồng; nguồn xã hội hóa 4,719 tỷ đồng và nguồn huy động đóng góp của nhân dân 1,755 tỷ đồng. Trang bị, lắp đặt 334 dụng cụ thể thao ngoài trời cho các thôn, khu dân cư với tổng kinh phí trên 1,125 tỷ đồng. Duy trì tốt hoạt động của Tổ thu gom rác thải tại các thôn, KDC, trang bị trên 12.700 thùng rác đạt chuẩn theo quy định đặt ở các điểm thu gom rác thải của các hộ gia đình. Công tác giải tỏa vi phạm hành lang giao thông, hành lang thủy lợi, nạo vét, khơi thông dòng chảy và việc nâng cấp, tu bổ hệ thống đường điện chiếu sáng... được quan tâm chỉ đạo thực hiện đến từng ngõ, xóm ở thôn, KDC.

4. Kế hoạch: Đẩy mạnh chuyển đổi số và cải cách thủ tục hành chính chính cấp huyện, cấp xã

Chỉ đạo thực hiện tốt Kế hoạch số 736/KH-UBND ngày 28/2/2022 về Đẩy mạnh chuyển đổi số và cải cách thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn huyện năm 2023; trọng tâm là từng bước ứng dụng thành tựu của cuộc cách mạng khoa học lần thứ tư (4.0) vào thực hiện các nhiệm vụ cải cách TTHC, nâng cao chất lượng tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC tại Bộ phận một cửa huyện và các xã, thị trấn; cụ thể hóa các mục tiêu Đề án số 05-ĐA/HU của Huyện ủy Thanh Miện về đẩy mạnh CCHC, xây dựng chính quyền điện tử và đô thị thông minh, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn huyện giai đoạn 2020 - 2025 và Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”. Đội ngũ cán bộ, CCVC Bộ phận một cửa hai cấp luôn chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định về đạo đức công vụ, nghề nghiệp, tôn trọng tổ chức, công dân khi tới thực hiện TTHC. Cơ sở vật chất Bộ phận một cửa hai cấp tiếp tục được quan tâm đầu tư, từng bước đảm bảo theo yêu cầu nhiệm vụ đối với công tác chuyển đổi số.

Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC toàn huyện (Từ ngày 15/12/2022 đến ngày 08/11/2023): Tổng số hồ sơ tiếp nhận và giải quyết trong toàn huyện là 47.613 hồ sơ (trong kỳ 47.452 hồ sơ, kỳ trước chuyển sang 161 hồ sơ); trả trước và đúng hạn 47.382 hồ sơ (đạt 99,97%), trả quá hạn 14 hồ sơ (bằng 0,03%), đang giải quyết 217 hồ sơ (trong hạn 216 hồ sơ, quá hạn 01 hồ sơ). Hồ sơ tiếp nhận trực tuyến (online) 44.475 hồ sơ (đạt 93,72%).

Kết quả số hóa hồ sơ TTHC toàn huyện (Từ ngày 15/12/2022 đến ngày 08/11/2023): Số hóa khi tiếp nhận đạt 99,18% (46.222/46.602 hồ sơ), số hóa kết quả giải quyết đạt 99,40% (46.171 hồ sơ/46.449 hồ sơ).

Cung cấp dịch vụ chứng thực điện tử 829 hồ sơ (đạt 100%). Thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính trong lĩnh vực đất đai đạt 611 giao dịch, nộp trực tuyến số

tiền 1,89 tỷ đồng. Thanh toán trực tuyến phí, lệ phí TTHC trên Cổng DVC quốc gia đạt 20.348 giao dịch, nộp trực tuyến số tiền trên 228 triệu đồng.

Xếp hạng theo Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC và cung cấp dịch vụ công, huyện Thanh Miện đạt 87,13 điểm, xếp thứ 3/12 đơn vị cấp Huyện, Thị xã, Thành phố.

VI. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

1.1. Lĩnh vực kinh tế:

- Tiến độ xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu còn chậm, nguồn lực của địa phương đầu tư xây dựng các công trình khó khăn nên có biểu hiện chững lại. Tình trạng nông dân bỏ ruộng trên địa bàn các xã, thị trấn có xu hướng tăng. Tiềm năng về các sản phẩm có thể đạt chứng nhận OCOP từ 03 sao trở lên trên địa bàn huyện khá nghèo nàn, rất khó khăn khi tiến hành rà soát, đánh giá sản phẩm.

- Công tác bồi thường GPMB một số dự án chưa đáp ứng được yêu cầu; một số vụ việc khiếu kiện liên quan đến bồi thường GPMB còn tiềm ẩn phức tạp. Kết quả xử lý, giải quyết những vụ việc liên quan đến các vi phạm về đất đai (từ giai đoạn trước để lại) còn khó khăn, vướng mắc. Việc triển khai thí điểm phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn ở các xã Cao Thắng, Chi Lăng Bắc chưa được thực hiện theo Kế hoạch; còn tình trạng một số hộ gia đình sản xuất, chăn nuôi nhỏ lẻ trong các khu dân cư gây ô nhiễm môi trường.

- Tiến độ lập, hoàn thiện Quy hoạch chung xây dựng đến năm 2030 của một số xã còn chậm. Kết quả triển khai thực hiện kế hoạch nâng cấp, hoàn thiện hệ thống giao thông ở các thôn, KDC theo tiêu chí NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu và đô thị văn minh năm 2023 ở một số địa phương còn hạn chế.

- Khoản thu tiền sử dụng đất của ngân sách cấp xã năm 2023 dự kiến không đạt kế hoạch, đến ngày 17/11/2023, số thu tiền sử dụng đất ngân sách cấp xã mới đạt 3,96 tỷ đồng, bằng 13,2% kế hoạch (kế hoạch giao 30 tỷ đồng).

1.2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội:

- Việc triển khai thực hiện kế hoạch xây mới, sửa chữa các Nhà văn hóa thôn/KDC đăng ký năm 2023 ở một số xã còn chậm; một số di tích trên địa bàn đã xuống cấp nhưng chưa được tu bổ kịp thời.

- Tiến độ xây dựng trường THCS đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 còn chậm so với mục tiêu đặt ra (đến năm 2025 có 30% trường THCS đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 nhưng hiện nay cấp MN mới đạt 29,4%, cấp THCS mới chỉ có trường THCS Nguyễn Lương Bằng đang hoàn thiện hồ sơ để đề nghị công nhận Chuẩn mức độ 2). Một số trường đã đạt chuẩn quốc gia giai đoạn trước, đến nay kiểm tra công nhận lại nhưng chưa đạt (Trường Mầm non Thị trấn và Tiểu học Thị trấn vượt quá quy mô số lớp).

- Việc giải quyết những vướng mắc về chế độ, chính sách cho NCC với cách mạng còn gặp khó khăn³⁸. Tình trạng cố tình chậm nộp, nợ đọng tiền đóng BHXH, BHYT, BHTN hàng tháng cho người lao động còn xảy ra.

1.3. Lĩnh vực nội chính:

- Công tác tiếp công dân ở một số xã chưa thật sự được quan tâm, việc giải quyết đơn, thư tại cơ sở chưa triệt để, dẫn đến việc người dân kiến nghị, phản ánh vượt cấp; vẫn có tình trạng đơn, thư đã được các cơ quan chuyên môn trả lời bằng văn bản, song công dân không đồng ý vẫn tiếp tục khiếu kiện. Việc thực hiện kiến nghị trong Kết luận thanh tra tại một số địa phương còn chậm.

- Việc chấp hành quy định của pháp luật trong thực thi nhiệm vụ của một số cán bộ, công chức chưa nghiêm; còn tình trạng công chức cấp xã bị xử lý kỷ luật buộc phải thôi việc, cá biệt có trường hợp phải tạm đình chỉ công tác do bị khởi tố bị can. Việc xây dựng, sửa chữa công trình tôn giáo ở một số địa phương chưa đảm bảo trình tự theo quy định; vẫn còn tình trạng tự ý tu sửa khi chưa có ý kiến cho phép của cơ quan có thẩm quyền.

- Mặc dù đã triển khai thực hiện quyết liệt các biện pháp tuyên truyền, phòng ngừa, tuy nhiên tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản sử dụng công nghệ cao vẫn còn xảy ra. Nhận thức của một số người dân còn hạn chế, chưa tự giác chấp hành các quy định của pháp luật về ATGT, tình trạng vi phạm quy định về trật tự ATGT đường bộ, nhất là vi phạm về nồng độ cồn vẫn xảy ra; tai nạn giao thông tăng. Hiệu lực, hiệu quả trong công tác QLNN về ANTT chưa đồng đều giữa các địa phương.

1.4. Cải cách hành chính và chuyển đổi số:

Kết quả giải quyết TTHC qua DVCTT ở một số cơ quan, đơn vị còn hạn chế; TTHC lĩnh vực đất đai về đo đạc, trả hồ sơ trích đo còn mất nhiều thời gian. Kết quả chuyển đổi số còn chậm; việc sử dụng chữ ký số và hòm thư công vụ ở một số xã còn hạn chế. Chất lượng, hiệu quả hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng cấp thôn, cấp xã còn thấp.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan:

- Những bất ổn về chính trị dẫn đến sự khủng hoảng, suy thoái về kinh tế ở hầu hết các nước trên Thế giới đã tác động mạnh đến nền kinh tế trong nước; lạm phát ở một số nước tăng cao, nhu cầu tiêu dùng giảm mạnh, nhiều doanh nghiệp lĩnh vực dệt may ở trong nước rơi vào tình trạng thiếu đơn hàng, phải sản xuất cầm chừng và cắt giảm lao động, ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh và tác động mạnh mẽ đến đời sống của Nhân dân.

³⁸ Một số hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ mai táng phí, trợ cấp một lần cho NCC và thân nhân NCC còn mất nhiều thời gian, do thông tin không thống nhất với hồ sơ lưu tại Sở nên phải sửa đổi, xác minh; chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sỹ vẫn còn tồn đọng một số trường hợp, do gia đình liệt sỹ chưa thống nhất được người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sỹ, chưa hoàn thiện hồ sơ do đi làm ăn xa hoặc còn đang chờ cấp lại Bằng "Tổ quốc ghi công".

- Thời tiết, khí hậu diễn biến bất thường, ít mưa xuân, vụ Chiêm Xuân có tình trạng một số chân ruộng cao thiếu nước nguồn đổ ải; có những thời điểm thiếu điện phải cắt điện luân phiên; giá bán sản phẩm không ổn định, cá biệt có thời điểm giá sản phẩm bán ra thấp hơn giá thành sản xuất, dẫn đến tình trạng nông dân bỏ ruộng và người chăn nuôi bỏ trống chuồng nuôi.

- Hệ thống các văn bản pháp luật về đất đai, bồi thường GPMB còn một số bất cập, khó khăn cho công tác tổ chức thực hiện. Do yêu cầu chất lượng các tiêu chí NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu được nâng lên và một số tiêu chí chưa có hướng dẫn thực hiện của Trung ương, của tỉnh nên rất khó khăn cho công tác rà soát, đánh giá, hoàn thiện (tiêu chí Y tế). Yêu cầu về cơ sở vật chất đối với các trường học theo quy định tại Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo là khá cao, vì vậy rất khó khăn cho các địa phương khi thực hiện công tác xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia theo kế hoạch đề ra.

- Kinh tế khó khăn, nhu cầu đầu tư giảm, thị trường bất động sản năm 2023 trầm lắng, một số xã có tổ chức đấu giá QSD đất nhưng không có, hoặc có rất ít khách hàng tham gia, vì vậy nguồn thu từ tiền đấu giá QSD đất năm 2023 của ngân sách cấp xã không đạt.

2.2. Nguyên nhân chủ quan:

- Nhận thức của một bộ phận người dân đối với các chế độ, chính sách, pháp luật về đất đai, bồi thường, hỗ trợ GPMB còn hạn chế, chưa có sự đồng thuận cao, dẫn tiến độ thực hiện công tác GPMB của một số dự án còn chậm.

- Do không có nguồn thu tiền sử dụng đất nên các xã, thị trấn không có nguồn vốn để thanh toán trả nợ XDCB, đầu tư xây dựng các phòng học còn thiếu (theo quy định đối với CSVC của trường đạt chuẩn quốc gia), xây mới, sửa chữa các nhà văn hóa thôn, KDC và hỗ trợ cải tạo, nâng cấp hệ thống giao thông ở các thôn, KDC.

- Hạ tầng kỹ thuật phục vụ chuyển đổi số và CCHC còn hạn chế; chất lượng đường truyền, hạ tầng Internet phục vụ tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả chưa ổn định; trình độ CNTT của một số cán bộ, công chức chưa đáp ứng kịp yêu cầu chuyển đổi số. Cơ sở DLQG về dân cư với các dữ liệu chuyên ngành chưa đồng bộ. Tỷ lệ người dân có tài khoản ngân hàng thấp nên việc triển khai thu Phí, Lệ phí trực tuyến còn khó khăn. Việc hỗ trợ, hướng dẫn người dân tiếp cận, sử dụng DVCTT chưa hiệu quả; chưa có chế độ đãi ngộ đối với những người tham gia Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Lãnh đạo một số địa phương chưa sát sao, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành thực hiện Chương trình xây dựng NTM; công tác huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng hạ tầng giao thông, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; công tác quản lý nhà nước về đất đai, vệ sinh môi trường, các hoạt động về Tôn giáo; công tác CCHC, chuyển đổi số và xây dựng chính quyền điện tử; hoạt động tiếp công dân, giải quyết đơn thư của công dân và thực hiện các Kết luận sau Thanh tra.

- Thủ trưởng một số cơ quan, đơn vị chưa phát huy tốt vai trò, trách nhiệm tham mưu trên lĩnh vực được giao. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của một số cán bộ, công chức còn hạn chế, chưa thực hiện tốt các quy định của pháp luật và nghĩa vụ của cán bộ, công chức trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

Phần II

MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024

A. MỤC TIÊU VÀ MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, thực hiện có hiệu quả các giải pháp thu hút đầu tư, tập trung tối đa các nguồn lực cho phát triển sản xuất, thúc đẩy phục hồi, phát triển kinh tế, xã hội. Chỉ đạo quyết liệt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án, công trình trọng điểm của tỉnh, của huyện đang triển khai trên địa bàn, đảm bảo sớm hoàn thành theo kế hoạch. Tiếp tục quan tâm phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, gắn với công tác đảm bảo vệ sinh môi trường. Chú trọng mục tiêu tăng trưởng kinh tế đi đôi với phát triển, giữ gìn bản sắc văn hóa và thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ; chỉ đạo quyết liệt công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của Nhân dân. Tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, thực hiện có hiệu quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Giữ vững ổn định chính trị - xã hội, đảm bảo tốt công tác quốc phòng - an ninh. Đảm bảo kết quả thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch năm 2024 là động lực thúc đẩy hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đã được Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2024

1. Các chỉ tiêu kinh tế

- Giá trị sản xuất các ngành: Nông nghiệp, thủy sản tăng 2,0% trở lên; Công nghiệp, xây dựng tăng 15,5%; Dịch vụ tăng 13,0% so với năm 2023³⁹.
- Thu nhập thực tế bình quân đầu người/năm đạt 75 triệu đồng.

³⁹ Mục tiêu Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXIV: GTSX ngành NN, TS tăng bình quân từ 1,5% đến 2%/năm; ngành CN, XD tăng bình quân 15,5% đến 16,5%/năm; ngành dịch vụ tăng bình quân 12,5% đến 13,5%/năm. Cơ cấu lao động trong các ngành kinh tế đến năm 2025: NN, TS 22%; CN, XD 52%; DV, TM 26%. Giá trị SP thu hoạch trên 01 ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản đến năm 2025 đạt 180 triệu đồng/ha.

- Cơ cấu lao động trong các ngành kinh tế: Nông nghiệp, thủy sản 23,9%; công nghiệp, xây dựng 51,1%; dịch vụ, thương mại 25%.
- Giá trị sản phẩm thu hoạch trên 01 ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản đạt 185 triệu đồng.
- Phần đầu có từ 1 đến 2 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu⁴⁰.
- Tập trung chỉ đạo phát triển từ 2 đến 3 sản phẩm đạt chứng nhận OCOP 3 sao⁴¹.
- Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn huyện tăng từ 8% đến 10% trở lên so với kế hoạch được giao.

2. Các chỉ tiêu xã hội

- Tỷ lệ trường học các cấp học đạt chuẩn quốc gia đạt 96,1% (trong đó trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2: Mầm non 29,4%; Tiểu học 58,8%; THCS 11%).
- Số giường bệnh bình quân đạt 19,9 giường/vạn dân; số Bác sỹ bình quân đạt 7,7 người/vạn dân. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 1,0%/năm. Tỷ số giới tính khi sinh không quá 113 bé trai/100 bé gái.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo tăng từ 5% trở lên, trong đó lao động có chứng chỉ nghề chiếm 35% trở lên.
- Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia Bảo hiểm xã hội đạt trên 50%; tỷ lệ bao phủ Bảo hiểm y tế đạt trên 93,75% dân số.
- Duy trì 83/83 thôn, khu dân cư giữ vững và phát huy danh hiệu văn hóa; 85% trở lên số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt danh hiệu cơ quan văn hóa; 85% - 90% số gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa.
- Có trên 85% chính quyền cơ sở, tập thể cơ quan, đơn vị đạt "Tập thể Lao động tiên tiến".

B. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

I. LĨNH VỰC KINH TẾ

1. Nông nghiệp, nông thôn

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào các khâu của quá trình sản xuất để tạo ra các sản phẩm nông nghiệp sạch, theo hướng hữu cơ và có giá trị kinh tế cao. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt mùa vụ, cơ cấu trà giống lúa, diện tích gieo trồng cây rau màu theo kế hoạch và chỉ đạo, hướng dẫn công tác BVTV đạt hiệu quả. Tập trung phát triển mạnh đàn gia súc, gia cầm và diện tích nuôi trồng thủy sản, chú trọng công tác phòng chống dịch bệnh, chất lượng con giống vật nuôi. Thường xuyên phối hợp kiểm tra việc kinh doanh VTNN, thuốc BVTV, thức ăn gia súc, gia cầm và thuốc thú y trên địa bàn. Thực hiện tốt kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; tăng cường kiểm tra vi phạm đê điều, hành lang đê điều, bảo vệ hành lang công trình thủy lợi, tiêu thoát nước.

⁴⁰ Xã NTM nâng cao: Đoàn Tùng. Xã NTM kiểu mẫu: Chi Lăng Nam.

⁴¹ Tập trung vào các nhóm SP: Sản phẩm chế biến; dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch.

Triển khai thực hiện có hiệu quả các Chương trình, Đề án, Kế hoạch của Trung ương, tỉnh, huyện về phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu tập thể cho các sản phẩm nông sản chủ lực và thực hiện có hiệu quả Đề án “Mỗi xã một sản phẩm” trên địa bàn huyện; phấn đấu hàng năm có ít nhất từ 1 - 3 sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP 03 sao trở lên.

- Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025, tích cực tuyên truyền, quán triệt tạo sự đồng thuận cao của đảng viên và Nhân dân.

2. Công nghiệp, xây dựng, giao thông

2.1. Công nghiệp:

Hoàn thiện hồ sơ, đề nghị bổ sung Khu công nghiệp Thanh Miện 1 và Khu công nghiệp Thanh Miện 2 vào Quy hoạch phát triển các khu công nghiệp ở Việt Nam. Tổ chức phê duyệt Quy hoạch chi tiết, lập Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Tứ Cường, Cụm công nghiệp Tứ Cường - Chi Lăng Bắc; điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng Cụm công nghiệp Ngũ Hùng - Thanh Giang, Cụm công nghiệp Đoàn Tùng 2; khởi công Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Cao Thắng và Cụm công nghiệp Ngũ Hùng - Thanh Giang. Tiếp tục thực hiện các biện pháp thu hút dự án phát triển công nghiệp đầu tư vào huyện; tập trung thu hút các dự án có hàm lượng công nghệ cao, mang lại giá trị gia tăng lớn; sử dụng hợp lý tài nguyên và lao động; kiên quyết loại bỏ các dự án tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường. Tích cực thực hiện các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp duy trì, phát triển sản xuất, kinh doanh; cơ bản hoàn thành việc thi công xây dựng và đưa các dự án đã được UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư vào hoạt động.

Thực hiện tốt phương án cấp điện ổn định, an toàn, hiệu quả phục vụ sản xuất và sinh hoạt của Nhân dân; kế hoạch đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp hệ thống lưới điện. Phấn đấu giá trị sản xuất công nghiệp tăng 15,5% so với năm 2023.

2.2. Xây dựng:

Triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh Hải Dương thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; điều chỉnh Quy hoạch xây dựng vùng huyện đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; quy hoạch chung xây dựng các xã, thị trấn sau khi được phê duyệt. Rà soát các quy hoạch chuyên ngành, cập nhật, điều chỉnh cho phù hợp với quy hoạch tỉnh, quy hoạch xây dựng vùng huyện và quy hoạch chung các xã, thị trấn. Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch phát triển nhà ở năm 2024; công tác lập quy hoạch chi tiết và triển khai dự án đầu tư các khu dân cư, khu đô thị, điểm dân cư có trong kế hoạch. Tiếp tục chỉ đạo rà soát, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai lập quy hoạch chi tiết xây dựng dự án đầu tư, từng bước nâng cao tỷ lệ phù hợp quy hoạch chi tiết xây dựng trong quy hoạch chung.

Tích cực huy động các nguồn vốn đầu tư nâng cấp, hoàn thiện hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội theo tiêu chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu tại các xã; nâng cao chất lượng tiêu chí huyện đạt chuẩn nông thôn mới; từng bước hoàn thiện tiêu chí xây dựng đô thị theo lộ trình. Hoàn thành việc tiếp nhận hệ thống hạ tầng kỹ thuật Dự án đầu tư xây dựng Khu dân cư mới xã Đoàn Tùng. Triển khai thi công hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư mới xã Cao Thắng, Khu dân cư mới xã Tứ Cường và các dự án, công trình có trong kế hoạch đầu tư công năm 2024. Kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng do UBND huyện và UBND cấp xã làm chủ đầu tư theo phân cấp. Lập hồ sơ, xin chủ trương của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về việc đầu tư xây dựng các hạng mục còn lại của khu hành chính tập trung của huyện. Làm tốt công tác quản lý nhà nước về xây dựng. Phân đầu giá trị sản xuất ngành xây dựng tăng 15,5% so với năm 2023.

2.3. Giao thông:

Xây dựng và triển khai thực hiện tốt các kế hoạch bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; kế hoạch giải toả vi phạm hành lang an toàn giao thông năm 2024; kế hoạch tuyên truyền, phổ biến kiến thức về trật tự, an toàn giao thông cho học sinh các trường THPT, TTGDNN - GDTX và công nhân trong các cụm công nghiệp.

Phối hợp với các đơn vị liên quan hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thi công dự án Đầu tư xây dựng đường trục Bắc Nam của huyện (giai đoạn 1); đường trục Đông Tây của tỉnh, đoạn qua địa bàn huyện; đường vành đai phía Đông Bắc thị trấn Thanh Miện. Triển khai công tác chuẩn bị đầu tư Dự án cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 393, đoạn qua địa bàn huyện và đường dẫn cầu Hoàng Tường, nối với huyện Ân Thi của tỉnh Hưng Yên. Tổ chức khởi công dự án Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 392B, đoạn từ Km0+00 đến Km1+700. Tập trung chỉ đạo các xã, thị trấn tích cực huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp hệ thống giao thông nông thôn theo kế hoạch.

Phối hợp rà soát, đề xuất các giải pháp xử lý điểm đen tai nạn giao thông; rà soát, xử lý các trường hợp vi phạm và tái vi phạm hành lang an toàn giao thông; kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

3. Dịch vụ, thương mại

Khuyến khích, tạo điều kiện để thúc đẩy các hoạt động dịch vụ trên địa bàn huyện. Phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan triển khai đồng bộ các giải pháp hỗ trợ, tạo mọi điều kiện thuận lợi nhằm tiếp tục duy trì tốc độ phát triển giá trị sản xuất của ngành thương mại; nhất là các nhóm ngành có tác động trực tiếp đến sự phát triển của ngành công nghiệp và sản xuất của Nhân dân; nâng cao chất lượng phục vụ, mở rộng thị trường và quy mô hoạt động của các cơ sở. Khai thác có hiệu quả hệ thống cơ sở vật chất thương mại đã được đầu tư. Đầu tư cải tạo, nâng cấp chợ Dao, chợ Hôm và chợ Thanh Giang theo kế hoạch. Tích cực hỗ trợ nhà đầu tư hoàn thiện hồ sơ pháp lý, hoàn thành công tác thi công xây dựng, đưa các dự án

thương mại đã được UBND tỉnh, UBND huyện chấp thuận đầu tư tại các xã Hồng Quang, Tứ Cường và thị trấn Thanh Miện vào hoạt động.

Thực hiện tốt công tác phối hợp kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống hàng giả, gian lận thương mại và bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn. Phân đầu giá trị sản xuất ngành thương mại tăng 13,0% so với năm 2023.

4. Tài chính, tín dụng, ngân hàng

Chỉ đạo quyết liệt công tác thu ngân sách Nhà nước; tiếp tục rà soát, khai thác, quản lý chặt chẽ các nguồn thu, bảo đảm công bằng, chính xác và công khai, minh bạch từng sắc thuế. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo chống thất thu ngân sách; làm tốt công tác tư vấn, đối thoại, hướng dẫn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc liên quan đến chính sách thuế, tích cực đôn đốc các nhà đầu tư dự án khu dân cư mới nộp tiền sử dụng đất vào ngân sách nhà nước. Phân đầu thu ngân sách Nhà nước năm 2024 hoàn thành vượt mức dự toán tỉnh giao.

Xây dựng, phân bổ dự toán chi ngân sách năm 2024 đảm bảo đúng quy định và tiết kiệm, hiệu quả. Rà soát, phân bổ kế hoạch đầu tư công theo hướng ưu tiên vốn cho các dự án, công trình chuyển tiếp; các dự án, công trình trọng điểm để hoàn thành theo đúng kế hoạch, đảm bảo không phát sinh nợ xây dựng cơ bản. Bố trí đủ kinh phí phục vụ hoạt động thường xuyên và đảm bảo tốt nguồn dự phòng để chi phòng, chống thiên tai, dịch bệnh. Chủ động, linh hoạt trong điều hành nhiệm vụ chi ngân sách.

Thực hiện tốt các giải pháp về tiền tệ, tín dụng và hoạt động ngân hàng; đẩy mạnh công tác huy động và cho vay vốn để hỗ trợ người dân, doanh nghiệp phục hồi sản xuất, kinh doanh.

5. Tài nguyên, môi trường và Khoa học công nghệ

Triển khai thực hiện quy hoạch sử dụng đất (đã được điều chỉnh) đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2024. Tập trung chỉ đạo quyết liệt để đẩy nhanh tiến độ công tác bồi thường GPMB, thu hồi đất đối với các dự án, công trình của tỉnh, của huyện đang triển khai và để giao đất, cho thuê đất đối với dự án vào đầu tư tại huyện. Tích cực thanh tra, kiểm tra công tác quản lý, sử dụng đất của các địa phương, các tổ chức và cá nhân. Tiếp tục rà soát, tổng hợp, giải quyết các tồn tại, vướng mắc về đất đai.

Chỉ đạo các địa phương tăng cường thực hiện các nội dung thuộc trách nhiệm của UBND cấp xã theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã, Công an cấp xã; duy trì tốt hoạt động thu gom, vận chuyển, quản lý, vận hành các bãi chôn lấp rác; thực hiện tiêu chí Môi trường trong xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025. Nâng cao chất lượng thẩm định, phê duyệt thủ tục hành chính về môi trường. Thường xuyên kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn huyện; chỉ đạo các cơ sở sản xuất công nghiệp, các hộ kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn thực hiện nghiêm các quy định bảo vệ môi trường. Tập trung giải quyết các đơn thư về đất đai và môi trường.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, chuyển giao, hướng dẫn các doanh nghiệp, cơ sở, hộ gia đình, cá nhân ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất và đời sống. Tổ chức triển khai các nhiệm vụ khoa học công nghệ có trong kế hoạch năm 2024; nhân rộng kết quả đạt được của các chương trình khoa học công nghệ; kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, sở hữu trí tuệ.

Duy trì và cải tiến liên tục hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại UBND huyện và UBND các xã, thị trấn; tiếp tục nâng cao chất lượng ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong hoạt động của bộ phận tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện và xã. Thực hiện có hiệu quả chương trình phát huy sáng kiến trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong huyện.

II. LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI

1. Văn hóa, thông tin, thể thao, du lịch

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án tu bổ Nhà tưởng niệm Phó Chủ tịch nước Nguyễn Lương Bằng, đảm bảo hoàn thành trước tháng 3/2023 để kỷ niệm 120 năm ngày sinh Phó Chủ tịch nước Nguyễn Lương Bằng (02/4/1904 - 02/4/2024).

Tiếp tục bố trí từ ngân sách huyện để hỗ trợ và chỉ đạo, hướng dẫn các xã, thị trấn làm tốt công tác huy động nguồn lực để xây mới, sửa chữa các Nhà văn hóa thôn, khu dân cư, đồng thời trang bị, nâng cấp các thiết chế văn hóa, các dụng cụ thể dục thể thao ngoài trời, phục vụ tốt hơn nhu cầu văn hóa, thể dục thể thao của Nhân dân. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông phục vụ kịp thời các nhiệm vụ chính trị của địa phương; triển khai có hiệu quả phong trào xây dựng và phát huy danh hiệu làng, khu dân cư văn hóa, cơ quan văn hóa, gia đình văn hóa.

Chỉ đạo phối hợp thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng về chuyển đổi số cho Nhân dân; tiếp tục đầu tư trang bị cơ sở vật chất cho các địa phương, đảm bảo các điều kiện cần thiết để thực hiện chuyển đổi số theo yêu cầu đặt ra. Tăng cường công tác quảng bá, giới thiệu về các điểm tham quan, du lịch trên địa bàn huyện, không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm và công tác đón tiếp, phục vụ khách du lịch, tham quan.

2. Y tế, dân số

Tiếp tục đầu tư, củng cố mạng lưới y tế dự phòng, chủ động kiểm soát có hiệu quả các loại dịch bệnh phát sinh. Nâng cao chất lượng khám, điều trị, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho Nhân dân tại hai tuyến huyện, xã; thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh và sơ cấp cứu ban đầu từ tuyến cơ sở; đẩy mạnh cải cách TTHC, đảm bảo khả năng tiếp cận tối ưu cho người bệnh ở tuyến huyện. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, nâng cấp trang thiết bị y tế tại Trung tâm Y tế huyện và Trạm Y tế cấp xã; quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho lĩnh vực y tế. Làm tốt công tác quản lý Nhà nước về y tế, kiểm tra, giám sát các hoạt động về hành nghề y, dược tư nhân và an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện.

Chỉ đạo các xã, thị trấn đăng ký hoàn thành xây dựng xã đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030. Triển khai thực hiện tốt các Chương trình y tế Quốc gia năm 2024. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục sức

khỏe, đổi mới hình thức và nội dung cho phù hợp với từng đối tượng, thực hiện có hiệu quả chính sách Dân số và phát triển, công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản, bà mẹ và trẻ em. Duy trì mức sinh hợp lý, đảm bảo dân số ổn định, giảm chênh lệch tỷ số giới tính khi sinh và giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên.

3. Giáo dục và Đào tạo

Hoàn thành tốt chương trình, kế hoạch năm học 2023 - 2024 và chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết phục vụ chương trình năm học 2024 - 2025. Tiếp tục xây dựng và nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn Quốc gia; hoàn thiện hệ thống cơ sở vật chất để đáp ứng yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông mới.

Giữ vững và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng dạy học môn Tiếng Anh, chất lượng học sinh giỏi, chất lượng tuyển sinh đầu vào lớp 10 THPT, thi tốt nghiệp THPT năm 2024. Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp để tăng tỉ lệ huy động trẻ ra lớp ở cấp học Mầm non; hoàn thành công tác phổ cập giáo dục - xóa mù chữ năm 2024.

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục, siết chặt nề nếp, kỉ cương chuyên môn; quản lý chặt chẽ hoạt động dạy thêm, học thêm và các khoản thu trong cơ sở giáo dục. Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo.

4. Lao động, việc làm và thực hiện các chính sách xã hội

Tăng cường các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa và thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với người có công, các đối tượng bảo trợ xã hội. Phối hợp đơn đốc, hướng dẫn các xã, thị trấn rà soát, hoàn thiện hồ sơ về nhà ở của người có công đã đủ điều kiện để trình cấp có thẩm quyền quyết định hỗ trợ. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chính sách khuyến khích thoát nghèo, chương trình giảm nghèo, góp phần cải thiện và nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân; tổng hợp kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 làm căn cứ để thực hiện chính sách an sinh xã hội năm 2024.

Tiếp tục triển khai chương trình lao động, việc làm, dạy nghề. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động để thực hiện tốt chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình. Tăng cường công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em, nâng cao nhận thức về bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực gia đình.

III. LĨNH VỰC NỘI CHÍNH

1. Quốc phòng, an ninh

Chỉ đạo quán triệt sâu sắc các các nhiệm vụ, công tác về QP-QSĐP. Duy trì và thực hiện nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực ban, trực SSCĐ, tuần tra canh gác bảo đảm an toàn tuyệt đối sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Chỉ đạo các xã, thị trấn nắm chắc nguồn tuyển quân, tổ chức khám sơ tuyển, khám tuyển NVQS công bằng, dân chủ, đúng luật; đảm bảo công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2024 hoàn thành 100% chỉ tiêu được giao.

Tiếp tục điều chỉnh Kế hoạch hiệp đồng, kế hoạch tác chiến phòng thủ. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai xây dựng khu vực phòng thủ huyện. Xây dựng kế hoạch, tổ chức hoàn thành công tác huấn luyện cho các đối tượng

năm 2024. Thực hiện tốt công tác xây dựng lực lượng thường trực, lực lượng DQTV và DBĐV. Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết để triển khai thực hiện tốt công tác phòng, chống giảm nhẹ thiên tai - tìm kiếm cứu nạn, kế hoạch phòng chống cháy nổ, ứng cứu sập đổ công trình.

Bảo đảm tuyệt đối an toàn các sự kiện chính trị của đất nước, của địa phương; thực hiện tốt công tác bảo đảm an ninh nông thôn, an ninh tôn giáo, an ninh chính trị nội bộ, an ninh văn hóa tư tưởng, an ninh kinh tế. Nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa tội phạm; thực hiện hiệu quả các cao điểm tấn công trấn áp tội phạm (trước mắt là cao điểm tấn công trấn áp tội phạm bảo đảm ANTT tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024); nâng cao chất lượng công tác tiếp nhận tin báo, tố giác về tội phạm, kịp thời kiến nghị khởi tố và điều tra, xử lý tội phạm, không để xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm.

Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; tiếp tục triển khai thực hiện Đề án 06 của Chính phủ. Tăng cường quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; quản lý ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT. Triển khai đồng bộ các biện pháp đảm bảo trật tự ATGT, trật tự công cộng, kiểm chế và kéo giảm tai nạn giao thông trên địa bàn. Tăng cường PCCC và CNCH, không để xảy ra cháy nổ gây hậu quả nghiêm trọng. Tiếp tục duy trì và phát huy hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng Nhà làm việc Công an xã theo lộ trình đề ra.

2. Công tác tiếp dân, thanh tra, tư pháp, thi hành án

Nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân, duy trì nghiêm lịch thường trực tiếp công dân vào tất cả các ngày làm việc trong tuần. Chỉ đạo chặt chẽ khâu tiếp nhận, phân loại, xử lý, theo dõi đơn thư ngay từ cơ sở, hạn chế tình trạng đơn thư vượt cấp. Triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra thường xuyên, thanh tra đột xuất năm 2024; nâng cao trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo của người đứng đầu địa phương, đơn vị, không để đơn thư tồn đọng hoặc không được xem xét giải quyết. Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống tham nhũng.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền PBGDPL; công tác hòa giải ở cơ sở; công tác theo dõi thi hành pháp luật. Tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ trong Đề án 06 thuộc lĩnh vực tư pháp và công tác số hóa dữ liệu hộ tịch. Làm tốt công tác giải quyết các TTHC về lĩnh vực tư pháp, thường xuyên kiểm tra việc xây dựng, ban hành văn bản, công tác hộ tịch, chứng thực và công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của cấp xã. Tăng cường công tác thi hành án dân sự.

IV. CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH VÀ XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN

1. Tiếp tục triển khai cụ thể hóa các chỉ tiêu Kế hoạch số 3217/KH-UBND ngày 26/10/2021 về đẩy mạnh cải cách hành chính, từng bước xây dựng chính quyền điện tử và đô thị thông minh trên địa bàn huyện Thanh Miện giai đoạn 2020 - 2025; trong đó tập trung ứng dụng, khai thác hiệu quả các phần mềm công nghệ đẩy mạnh chuyển đổi số, nâng cao chất lượng của Bộ phận Một cửa hai cấp. Tổ chức kiểm tra theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất công tác cải cách hành chính tại các xã, thị trấn và các cơ quan chuyên môn của huyện; thực hiện việc chấm điểm cải cách hành chính năm 2024 của cấp huyện và cấp xã. Tổng

kết công tác cải cách hành chính cấp xã năm 2023. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu và cán bộ, công chức trong việc thực hiện CCHC tại địa phương, đơn vị; gắn kết quả thực hiện công tác CCHC với kết quả thi đua của cơ quan, đơn vị và là tiêu chí quan trọng trong việc đánh giá kết quả thực thi công vụ của cán bộ, công chức hằng năm.

2. Bảo đảm các điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị công nghệ để Bộ phận Một cửa huyện và các xã, thị trấn hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới; xử lý nghiêm trường hợp để hồ sơ quá hạn; phát huy vai trò của Tổ chuyển chuyển số cộng đồng tiếp tục hỗ trợ người dân tìm hiểu, thực hành các kỹ năng số, sử dụng các phần mềm trên thiết bị thông minh, sử dụng tài khoản ATM, tài khoản xác thực định danh, nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến; khai thác, sử dụng lại kết quả hồ sơ TTHC đã được số hóa; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cải cách hành chính Nhà nước.

3. Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo năm 2024. Tiếp tục thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định; khuyến khích cán bộ, công chức nghiên cứu, đề xuất các sáng kiến, cách làm hay đem lại hiệu quả cao trong thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính. Tăng cường công tác tuyên truyền, thực hiện Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo và đẩy mạnh các hoạt động Thi đua - khen thưởng trên địa bàn huyện.

Trên đây là báo cáo kết quả phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 của huyện Thanh Miện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Hải Dương;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Huyện ủy;
- Ban Chấp hành Đảng bộ huyện;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT.UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện và Đại biểu tham dự kỳ họp;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nhữ Văn Cúc